KIỂM TOÁN

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

10

Kỷ niệm 10 năm ngày Báo Kiểm toán ra số đầu

(05/7/2012 - 05/7/2022)

PETROVIETNAM

NĂNG LƯỢNG CHO PHÁT TRIỂN

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (024) 38252526 | Fax (024) 38265942

Web: www.pvn.vn

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2022

THƯ CHÚC MỪNG
Gửi công chức, viên chức và người lao động Báo Kiểm toán

Nhân dịp Báo Kiểm toán kỷ niệm 10 năm ra mắt số báo đầu tiên (05/7/2012 - 05/7/2022), thay mặt Ban cán sự đảng, Đảng ủy, Lãnh đạo Kiểm toán nhà nước, tôi thân ái gửi tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động Báo Kiểm toán qua các thời kỳ những tình cảm và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Trải qua 10 năm xây dựng và phát triển, Báo Kiểm toán luôn thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, là diễn đàn có nhiều đóng góp quan trọng trong công tác thông tin tuyên truyền về quá trình phát triển và kết quả hoạt động của Kiểm toán nhà nước cũng như các lĩnh vực liên quan tới độc giả trên cả nước. Báo Kiểm toán đã từng bước hoàn thiện về tổ chức bộ máy, đổi mới về nội dung và phương tiện truyền thông theo xu hướng của báo chí hiện đại. Tôi ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao sự cố gắng, phát triển và kết quả đạt được của Báo Kiểm toán trong suốt chặng đường 10 năm qua.

Thời gian tới, Báo Kiểm toán cần tiếp tục đổi mới cả về hình thức, nội dung; phát triển theo hướng hiện đại, chất lượng, hiệu quả, xứng tầm là cơ quan ngôn luận của Kiểm toán nhà nước, lấy phương thức "Tòa soạn hội tụ, đa phương tiện" làm trung tâm để tăng tốc độ sản xuất, nâng cao chất lượng thông tin như Chiến lược phát triển Kiểm toán nhà nước đến năm 2030 đã đề ra.

Báo Kiểm toán kỷ niệm 10 năm đúng vào dịp kỷ niệm 97 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2022) càng làm tăng thêm phần ý nghĩa đóng góp của Báo Kiểm toán đối với nền báo chí cách mạng nước nhà. Tôi tin tưởng rằng, các đồng chí tiếp tục phát huy những truyền thống tốt đẹp, đoàn kết, năng động, sáng tạo, mãi giữ vững "Mắt sáng - Lòng trong - Bút sắc" của người làm báo cách mạng.

Chúc toàn thể đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của Báo Kiểm toán sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Thân ái,

TRẦN SỸ THANH
Ủy viên BCH Trung ương Đảng
Tổng Kiểm toán nhà nước

Phát triển Báo Kiểm toán vươn lên ngang tầm nhiệm vụ chính trị của Kiểm toán nhà nước

❒ **TS. HÀ THỊ MỸ DUNG** - *Phó Tổng Kiểm toán nhà nước*

Thực hiện Nghị quyết số 478/NQ-UBTVQH13, ngày 16/4/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 702/QĐ-KTNN ngày 17/4/2012 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc chuyển Tạp chí Kiểm toán thành Báo Kiểm toán, ngay sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông cấp Giấy phép hoạt động báo chí số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012, Báo Kiểm toán đã chính thức đi vào hoạt động, xuất bản và phát hành Số đầu tiên đúng vào dịp kỷ niệm 18 năm thành lập Kiểm toán nhà nước (11/7/1994 - 11/7/2012).

Quá trình xây dựng và phát triển...

Song song với việc xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy và triển khai hoạt động kiểm toán, Ban cán sự đảng, Đảng ủy và Lãnh đạo KTNN đã quan tâm chỉ đạo việc hình thành và xây dựng một cơ quan ngôn luận của KTNN. Và, ngày 26/6/1995, Tạp chí Kiểm toán đã chính thức được Bộ Văn hóa - Thông tin cấp giấy phép với tôn chỉ mục đích: *"Chỉ đạo và trao đổi nghiệp vụ của Ngành, thông tin khoa học kiểm toán trong và ngoài nước; thông tin tuyên truyền và hướng dẫn việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí thuộc ngân sách nhà nước"*. Theo tôn chỉ mục đích đó, Tạp chí Kiểm toán là cơ quan ngôn luận của KTNN thực hiện chức năng vừa thông tin sự kiện vừa thông tin lý luận liên quan đến KTNN và hoạt động kiểm toán nhà nước.

Thực hiện Nghị quyết số 478/NQ-UBTVQH13 ngày 16/4/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 702/QĐ-KTNN ngày 17/4/2012 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc chuyển Tạp chí Kiểm toán thành Báo Kiểm toán, ngay sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông cấp Giấy phép hoạt động báo chí số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012, Báo Kiểm toán chính thức đi vào hoạt động và đã xuất bản, phát hành Số đầu tiên đúng vào dịp kỷ niệm 18 năm thành lập KTNN (11/7/1994 - 11/7/2012).

Như vậy, sự ra đời của Báo Kiểm toán là mang tính kế thừa và phát triển cả trong sự nghiệp báo chí và sự nghiệp phát triển bền vững của KTNN.

Nhìn lại chặng đường 10 năm xây dựng và phát triển của Báo Kiểm toán với những kết quả đã đạt được càng khẳng định sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ban cán sự đảng, Đảng ủy và Lãnh đạo KTNN; sự quan tâm kịp thời, sâu sát của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo Việt Nam; sự nỗ lực cống hiến hết mình của viên chức, người lao động Báo Kiểm toán. Điều đó được thể hiện:

Thứ nhất, là cơ quan ngôn luận của KTNN, Báo Kiểm toán luôn tuân thủ tôn chỉ mục đích; kiên trì bám sát định hướng tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; quan điểm chỉ đạo về công tác thông tin tuyên truyền của Ban cán sự đảng, Đảng ủy và lãnh đạo KTNN đối với hoạt động KTNN và các lĩnh vực liên quan; tuyệt đối không chạy theo xu hướng "thương mại hóa" các sản phẩm báo chí, không có hành vi vi phạm Luật Báo chí.

Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Hà Thị Mỹ Dung phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị Triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022 của Báo Kiểm toán
Ảnh tư liệu

Thứ hai, KTNN là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân thủ theo pháp luật nên Báo thường xuyên duy trì phần lớn lượng thông tin tuyên truyền về các hoạt động của Đảng, Chính phủ và Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các vấn đề nổi bật liên quan đến KTNN và hoạt động kiểm toán nhà nước; đặc biệt là những vấn đề thu hút sự quan tâm của cộng đồng xã hội, như: Công tác phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước; việc xây dựng, thực hiện chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, quá trình tái cấu trúc nền kinh tế; hoạt động giám sát tối cao của Quốc hội; quá trình triển khai thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội… vì lợi ích chung của Đất nước và Nhân dân.

Thứ ba, các tác phẩm báo chí đã dành phần lớn dung lượng tập trung phản ánh công tác triển khai thực hiện Chiến lược phát triển KTNN theo từng giai đoạn, hoạt động triển khai Luật KTNN, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các Luật khác có liên quan; chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp của các cơ quan kiểm toán tối cao trên thế giới cùng các chuyên đề mang tính chuyên sâu về hoạt động KTNN…

Thứ tư, những phóng sự, ký sự theo chân đoàn kiểm toán đã phản ánh sinh động về thực tiễn hoạt động kiểm toán, đọng lại những cảm xúc sâu sắc trong lòng độc giả. Các bài viết về kết quả kiểm toán, trong đó có các cuộc kiểm toán chất lượng vàng đã phác thảo cho bạn đọc bức tranh toàn cảnh về thực trạng quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công tại các đơn vị được kiểm toán, đó là một dấu ấn mang bản sắc riêng có của Báo Kiểm toán.

Thứ năm, việc ra mắt "Báo điện tử Kiểm toán" vào dịp tròn 5 năm ngày phát hành số Báo Kiểm toán đầu tiên, một lần nữa, khẳng định sự quan tâm, chỉ đạo và định hướng phát triển sự nghiệp báo chí của Ban cán sự đảng, Đảng ủy và Lãnh đạo KTNN là đúng hướng theo Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nhằm nâng tầm hoạt động của Báo Kiểm toán, khởi đầu cho việc

(Xem tiếp trang 10)

Duyên nợ của Nhà báo Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam

❒ CÔNG MINH

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, cũng là người sáng lập và rèn luyện nền báo chí Cách mạng Việt Nam.

Bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là một nhà báo cách mạng vĩ đại, Người đã sử dụng hiệu quả báo chí như là công cụ đắc lực, vũ khí sắc bén trong quá trình hoạt động cách mạng, lãnh đạo cách mạng của mình.

Hồ Chủ tịch và Đảng ta luôn chỉ rõ mối quan hệ hữu cơ, chặt chẽ giữa Đảng với báo chí cách mạng và báo chí cách mạng với Đảng. Đảng lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện, xuyên suốt báo chí cách mạng và báo chí cách mạng bảo vệ Đảng, nhất là bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và báo chí cách mạng phải thực hiện nhiệm vụ chung của Đảng, của nhân dân. Tại Đại hội lần thứ II Hội Nhà báo Việt Nam, ngày 16/4/1959, Hồ Chí Minh nói: "Về nội dung mà các cô các chú gọi là "đề tài", thì tất cả những bài Bác viết chỉ có một "đề tài" là: Chống thực dân đế quốc, chống phong kiến địa chủ, tuyên truyền độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa. Duyên nợ của Bác với báo chí là như vậy đó".

Từ tư tưởng ấy, Nhà báo Hồ Chí Minh xác định: "Tờ báo là tờ hịch cách mạng" và "Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ". Người chỉ ra: "Nhiệm vụ của báo chí là phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng".

Và vì vậy, cách thể hiện nội dung cũng như hình thức các tác phẩm báo chí của Nhà báo Hồ Chí Minh cũng luôn vì mục đích ấy, phù hợp với mục đích ấy. Người đưa ra quan điểm: "Khi viết, khi nói phải luôn luôn làm thế nào cho ai cũng hiểu được. Làm sao cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm làm theo lời kêu gọi của mình. Bao giờ cũng phải tự hỏi: "Ta viết cho ai xem? Nói cho ai nghe?".

Chúng ta còn nhớ mãi Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chủ tịch được phát đi vào ngày 20/12/1946 trên làn sóng của Đài tiếng nói Việt Nam:

"Hỡi đồng bào toàn quốc!

Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta đã nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa!

Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ.

Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!

...Giờ cứu quốc đã đến. Ta phải hy sinh đến giọt máu cuối cùng, để giữ gìn đất nước.

Dù phải gian khổ kháng chiến, nhưng với một lòng kiên quyết hy sinh, thắng lợi nhất định về dân tộc ta!".

Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng, Bác Hồ đã viết hàng nghìn bài báo với nhiều thể loại và bằng nhiều bút danh khác nhau *Ảnh: TTXVN*

Những lời kêu gọi hùng hồn, mạnh mẽ, tha thiết trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm cho cả nước hừng hừng khí thế cách mạng và lòng tự hào dân tộc, ai cũng muốn được cầm súng bảo vệ Tổ quốc. Trong Thư gửi Đại hội báo giới ngày 05/8/1947, Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ cho các nhà báo cách mạng: "Chiến sĩ ở các mặt trận thì dùng súng chống địch, các bạn thì dùng bút chống địch". Người yêu cầu các nhà báo phải thực hiện tốt nhiệm vụ: "Kêu gọi toàn dân đoàn kết, hăng hái kháng chiến, tin tưởng về sự thắng lợi…" và "Cổ động dân chúng, huấn luyện dân chúng, bày cho dân chúng tổ chức lực lượng của mình".

Nhà báo Hồ Chí Minh cũng chỉ ra nhiều giải pháp, cách làm cơ bản, cần thiết, cụ thể để các cơ quan báo chí và nhà báo cách mạng rèn luyện phấn đấu nhằm có đủ tâm, đủ tầm, đủ năng lực, trình độ làm tốt nhiệm vụ vẻ vang của mình. Như, phát biểu tại Đại hội lần thứ II Hội Nhà báo Việt Nam ngày 16/4/1959, Nhà báo Hồ Chí Minh nêu rõ: "Về trách nhiệm báo chí, Lê-nin có nói: Báo chí là người tuyên truyền, người cổ động, người tổ chức chung, người lãnh đạo chung. Vì vậy, nhiệm vụ của người làm báo là quan trọng và vẻ vang. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ ấy thì phải cố gắng học tập chính trị, nâng cao tư tưởng, đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản; phải nâng cao trình độ văn hóa, phải đi sâu vào nghiệp vụ của mình. Cần phải luôn luôn cố gắng, mà cố gắng thì nhất định thành công".

Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp gỡ các đại biểu dự Đại hội đại biểu Hội Nhà báo Việt Nam lần thứ III (tháng 3/1963) *Ảnh: TTXVN*

Thực tế những năm qua đã chứng minh: Dưới sự lãnh đạo của Đảng, báo chí Cách mạng Việt Nam đã không ngừng học tập, làm theo Nhà báo Hồ Chí Minh, hoàn thành tốt sứ mệnh của mình. Đặc biệt càng có ý nghĩa sâu sắc hơn khi các nhà báo cách mạng học tập và làm theo Nhà báo Hồ Chí Minh trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã và đang tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đảng Cộng sản Việt làm lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện, xuyên suốt nền báo chí Cách mạng Việt Nam. Đảng thường xuyên lãnh đạo chỉ đạo sát sao, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, cả cộng đồng cùng thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền báo chí Cách mạng. Tiêu biểu như, ngày 08/4/2020, Ban Bí thư T.Ư Đảng (khóa XII) ban hành Chỉ thị số 43-CT/TƯ về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam trong tình hình mới". Chỉ thị kịp thời, đúng đắn, phù hợp thực tiễn này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng với Hội Nhà báo Việt Nam và giới báo chí cả nước trong quá trình phát triển. Vừa qua, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã xác định: "Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại. Thực hiện tốt quy hoạch, phát triển hệ thống báo chí truyền thông. Sắp xếp ngành xuất bản, in và phát hành theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại".

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII đã ban hành Luật Báo chí 2016 với nhiều điểm mới và sớm đưa Luật vào thực tiễn cuộc sống. Chính phủ thường xuyên theo dõi, chỉ đạo kịp thời báo chí, thực hiện tốt việc giao ban báo chí trong nước và quốc tế… Hội Nhà báo Việt Nam có nhiều nỗ lực xây dựng tổ chức hội và hội viên, ban hành 10 điều quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam, góp phần quan trọng tạo hành lang pháp lý và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho hoạt động báo chí của các nhà báo.

Có thể thấy rõ, Đảng luôn cùng cả hệ thống chính trị, cộng đồng và đông đảo bạn đọc tích cực, chủ động đồng hành, giúp đỡ để những người làm báo, báo chí Cách mạng Việt Nam thực hiện tốt sứ mệnh cao cả của mình. Nhờ vậy, báo chí Cách mạng Việt Nam không ngừng trưởng thành, phát triển cả về số lượng và chất lượng. Tính đến cuối năm 2021, cả nước có hơn 830 cơ quan báo chí, hơn 45.000 lao động làm việc tại các cơ quan báo chí, trong đó có hơn 20.000 nhà báo được cấp thẻ hành nghề báo chí. Về cơ bản, đội ngũ các nhà báo Cách mạng Việt Nam đã giữ được phẩm chất, năng lực của mình, đóng góp hiệu quả vào sự nghiệp "Phò chính, trừ tà", xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Tuy nhiên, trên thực tế cũng có một số nhà báo có sai phạm, thậm chí vi phạm pháp luật trong quá trình hành nghề, ảnh hưởng xấu đến thanh danh của báo chí cách mạng. Dù chỉ là cá biệt, "Con sâu làm rầu nồi canh", những sai phạm trên đều đã được xử lý kịp thời, công khai, minh bạch, nghiêm minh, được đông đảo dư luận trong đó có đội ngũ những người làm báo hoan nghênh, ủng hộ. Tháng 12/2021 vừa qua, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nhà báo Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 với phương châm "Đoàn kết - Kỷ cương - Đổi mới - Sáng tạo - Phát triển" đã xác định phương hướng, nhiệm vụ của Hội Nhà báo Việt Nam và đội ngũ những người làm báo nước ta: "Tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang của báo chí Cách mạng Việt Nam, chung sức đồng lòng, ra sức phấn đấu xây dựng nền báo chí Cách mạng Việt Nam giàu tính chiến đấu, nhân văn, chuyên nghiệp, hiện đại, vì lợi ích của đất nước và nhân dân, vì Tổ quốc Việt Nam hùng cường, thịnh vượng".

Đây cũng là động lực, niềm tin để báo chí Cách mạng Việt Nam không ngừng phấn đấu, góp phần tích cực cùng Đảng, Nhà nước và nhân dân vững bước trên con đường đi lên xây dựng Đảng ta ngày càng vững mạnh, nhân dân ta ngày càng hạnh phúc, đất nước ta ngày càng giàu đẹp.■

10 NĂM BÁO KIỂM TOÁN:

Thành tựu và những yêu cầu đặt ra

❒ **TS. LÊ ĐÌNH THĂNG** - *Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy KTNN*

Tròn 10 năm, Tạp chí Kiểm toán chuyển đổi thành Báo Kiểm toán. 10 năm qua, Báo Kiểm toán đã đưa thông tin về hoạt động của KTNN đến các cơ quan nhà nước, đến độc giả và công chúng. Qua đó, độc giả, công chúng và các cơ quan nhà nước có điều kiện tiếp cận đầy đủ hơn về hoạt động của KTNN và thiết chế KTNN. Có thể nói, đây là thành công lớn trong quá trình phát triển của KTNN nói chung và Báo Kiểm toán nói riêng. Đó là đóng góp của Báo Kiểm toán trong sự nghiệp phát triển KTNN.

Báo Kiểm toán là một trong những kênh thông tin quan trọng để các đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp cũng như công chúng, cử tri cả nước hiểu hơn về hoạt động và kết quả kiểm toán của KTNN. Các đơn vị được kiểm toán thông qua Báo Kiểm toán cũng hiểu hơn về hoạt động kiểm toán. Báo Kiểm toán đã ngày càng được nhiều độc giả biết đến và từ đó hiểu rõ hơn về thiết chế KTNN. Nếu như 10 năm trước đây, nhiều người không biết cơ quan KTNN thế nào, hoạt động KTNN ra sao thì sau 10 năm, đông đảo nhân dân đã biết đến KTNN thông qua Báo Kiểm toán cũng như các kênh thông tin truyền thông khác. Có thể nói, đây là thành công lớn của Báo Kiểm toán.

Theo thông lệ quốc tế, sức mạnh của cơ quan kiểm toán là thông qua sức mạnh của truyền thông, báo chí với sự công khai, minh bạch về hoạt động và kết quả kiểm toán. Báo Kiểm toán có lợi thế rất lớn là luôn gắn với hoạt động KTNN cũng như tiếp cận sớm nhất với kết quả kiểm toán. Báo nên khai thác, cập nhật để phát huy thế mạnh của mình. Đây là vấn đề đặt ra trước mắt cũng như trong chiến lược dài hạn của Báo Kiểm toán.

Tập thể công chức, viên chức, người lao động Báo Kiểm toán (tháng 7/2019) *Ảnh tư liệu*

Theo đó, *trước hết,* Báo Kiểm toán phải có một đội ngũ phóng viên tinh thông nghề nghiệp, không chỉ tinh thông nghề nghiệp báo chí mà phải hiểu biết nghề nghiệp, hoạt động kiểm toán. Một vấn đề trong báo cáo kiểm toán có thể khai thác thành một đề tài, một chủ đề, một tác phẩm báo chí. Tuy nhiên, điều này còn phụ thuộc vào cơ chế phát triển nhân tài, phát triển nguồn nhân lực cũng như cơ chế tài chính để tạo điều kiện cho việc phát huy cơ chế nguồn nhân lực. Việc đó đòi hỏi Nhà nước cũng như Tổng Kiểm toán nhà nước, các đơn vị chuyên môn của KTNN cùng góp sức với Báo.

> "Đối với Báo Kiểm toán, tự chủ là phải được độc lập hoạt động và các nguồn lực phải thể hiện thông qua cơ chế đặt hàng, cơ chế giao nhiệm vụ chứ không phải cơ chế giao dự toán như cơ quan hành chính".
>
> *TS. Lê Đình Thăng.*

Thứ hai, các tác phẩm báo chí phản ánh kết quả kiểm toán phải là những góc nhìn của nhà báo hoạt động trong lĩnh vực kiểm toán tài chính công, tài sản công chứ không đơn thuần chỉ là tóm tắt báo cáo kiểm toán. Chúng ta phải tách bạch giữa góc nhìn báo chí và góc nhìn chuyên môn của kiểm toán viên. Nếu làm được điều này thì giá trị của hoạt động kiểm toán cũng như tác phẩm báo chí sẽ được nâng lên. Báo Kiểm toán cần đặt vấn đề này thành một trọng tâm để phát triển.

Thứ ba, trong điều kiện tự chủ hoạt động như hiện nay, đội ngũ cộng tác viên tại các KTNN chuyên ngành, khu vực là rất quan trọng đối với Báo Kiểm toán. Đội ngũ này có đầy đủ thông tin, thậm chí có đầy đủ góc nhìn và có thể thể hiện thông tin của họ thành tác phẩm báo chí. Do vậy, cần có cơ chế để đội ngũ này chung tay phát triển Báo Kiểm toán. Báo cần xây dựng cơ chế khuyến khích cộng tác viên; đồng thời có thể tổ chức các hội nghị chuyên đề, các buổi tập huấn về cách làm báo để kiểm toán viên biết cách thể hiện ý tưởng thành bài báo.

Thứ tư, Báo Kiểm toán cần đẩy mạnh cơ chế tự chủ trong hoạt động nhưng trước hết, phải hiểu đúng về cơ chế này. Tự chủ không có nghĩa là cơ quan báo chí phải tự lo kinh phí hoạt động như cách diễn giải hiện nay. Nếu để báo phải tự lo thì dễ dẫn đến tình trạng cơ quan báo chí vì phải lo thu hút quảng cáo để có nguồn thu mà thương mại hóa các sản phẩm báo chí. Cần chuyển đổi sang hình thức Nhà nước đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ nếu đó là phục vụ cho hoạt động của Nhà nước. Song song với đó, Báo cần nâng cao chất lượng bài viết và thông tin trên báo để thu hút đông đảo độc giả, công chúng và qua đó nâng cao số lượng phát hành báo, tạo nguồn thu cho hoạt động của Báo.

Cần hiểu rằng, tự chủ nghĩa là Báo phải được độc lập hoạt động và các nguồn lực NSNN phải thể hiện thông qua cơ chế đặt hàng, cơ chế giao nhiệm vụ chứ không phải cơ chế giao dự toán như một cơ quan hành chính. Khi chuyển đổi được như vậy thì chúng ta mới có điều kiện thu hút nguồn nhân lực, có điều kiện đầu tư nhiều trang thiết bị kỹ thuật phục vụ phát triển Báo, có đủ nguồn lực để trả lương cho các nhà báo, đủ nguồn lực để động viên cộng tác viên thông qua nhuận bút. Điều quan trọng nhất là khi phát triển được cơ chế tự chủ, chúng ta sẽ không bị phụ thuộc vào hoạt động quảng cáo và sẽ tách bạch được hoạt động này, quảng cáo chỉ là một phần nhỏ trong hoạt động báo chí, nó không phải là nguồn thu chính thì Báo mới thành công. Đối với Báo Kiểm toán, đây là cơ chế quan trọng cần thiết và cần huy động đội ngũ chuyên gia để xây dựng. Bởi hoạt động của Báo có sứ mệnh quan trọng là chuyển tải thông tin hoạt động KTNN và kết quả kiểm toán của KTNN đến các cơ quan nhà nước, độc giả và công chúng, qua đó sẽ góp phần nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công, tài sản công, góp phần vào công cuộc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Thứ năm, Báo Kiểm toán phải đặt ra tầm nhìn trung hạn và dài hạn từ sứ mệnh của mình. Sứ mệnh đó là chuyển tải thông tin về hoạt động kiểm toán và kết quả kiểm toán của KTNN đến các cơ quan nhà nước cũng như đến công chúng, dư luận. Từ sứ mệnh ấy, chúng ta đặt ra tầm nhìn để phát triển cơ chế, nguồn nhân lực và đội ngũ cộng tác viên; đồng thời định hướng nội dung cũng như cách thức chuyển tải thông tin. Mỗi năm, KTNN thực hiện khoảng gần 300 cuộc kiểm toán. Đây là một nguồn thông tin rất dồi dào, vấn đề đặt ra là cách thức khai thác, chuyển tải thông tin như thế nào trong tác phẩm báo chí. Thay vì tóm tắt báo cáo kiểm toán để đưa lên Báo, phóng viên phải "biến" thông tin khai thác được từ báo cáo kiểm toán thành tác phẩm báo chí của mình. Đó là điều mà tôi và có lẽ là nhiều độc giả khác rất trăn trở và kỳ vọng. Khi hiểu được sứ mệnh và xác định tầm nhìn thì Báo Kiểm toán sẽ tạo ra được giá trị cốt lõi trong 5 năm, 10 năm hoặc lâu dài hơn nữa.■

THẤM THOẮT MƯỜI NĂM…

Thân tặng Báo Kiểm toán

Mười năm thấm thoắt thoi đưa
Giật mình lại ngỡ mới vừa… Hôm qua
Mười bảy năm - một thời xa
Tạp chí khép lại, Báo ra số đầu

Đồng nghiệp kẻ trước, người sau
Chung tay bắc một nhịp cầu Niềm tin
Nhiệm vụ mới thỏa tầm nhìn
Thông tin sự kiện ngày đêm mong chờ

Mười năm ước nguyện trong mơ
Báo Kiểm toán dựng cơ đồ Mai sau
Yêu Ngành phát triển bền lâu
Yêu nghề cầm bút nặng sâu ân tình

Mười năm mở cuộc trường chinh
Dấn thân Đổi mới chuyển mình vượt qua
Buồn vui… Ta lại gặp ta
Chén Tình nâng cạn, Nghĩa hòa… Suối reo

Tháng 6/2022
TRẦN SOẠN

Phát triển thị trường tài chính an toàn, bền vững

❒ ĐĂNG KHOA

Tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV, một trong những vấn đề "nóng" được nhiều đại biểu Quốc hội quan tâm đó là những bất ổn của thị trường vốn, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp (TPDN). Giải pháp nào để xây dựng, phát triển thị trường tài chính lành mạnh, bảo đảm an toàn, bền vững không chỉ là yêu cầu từ nghị trường mà còn là đòi hỏi bức thiết từ chính nền kinh tế…

Quang cảnh phiên chất vấn của đại biểu Quốc hội về những nội dung liên quan đến thị trường vốn, chứng khoán, TPDN ***Ảnh: ST***

Tác động lớn từ các chiêu trò đầu cơ, thổi giá, lũng đoạn thị trường

Không thể phủ nhận sự phát triển của thị trường vốn, trong đó có thị trường chứng khoán và TPDN thời gian qua là kênh huy động vốn chủ yếu và quan trọng cho phát triển kinh tế. Theo báo cáo của Bộ Tài chính gửi đến Quốc hội, thị trường vốn có tốc độ tăng trưởng bình quân trên 28,5%/năm giai đoạn 2016-2021, riêng năm 2021 là 33,2%. Tính đến cuối quý I/2022, quy mô thị trường vốn đạt 134,5% GDP năm 2021, trong đó: Vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 93,8% GDP, quy mô thị trường trái phiếu chính phủ là 22,7% GDP, quy mô thị trường TPDN đạt 16,4% GDP; qua đó đã cân bằng với thị trường tín dụng ngân hàng (quy mô dư nợ tín dụng là 131,8% GDP).

Thông qua thị trường vốn, các chủ thể huy động được khối lượng vốn lớn cho đầu tư phát triển và sản xuất kinh doanh. Tổng mức huy động vốn trên thị trường vốn năm 2021 đạt trên 1,12 triệu tỷ đồng, tương đương 38,7% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Trong 5 tháng đầu năm 2022, quy mô huy động vốn trên thị trường trái phiếu (cả Chính phủ và DN) là trên 250.000 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ năm 2021.

Tuy nhiên, thời gian gần đây, thị trường chứng khoán và một số giao dịch trong thị trường chứng khoán, việc phát hành TPDN có những biểu hiện không lành mạnh với các hành vi thao túng, che giấu thông tin, trục lợi, gây bất ổn cho thị trường chứng khoán và làm thiệt hại nhà đầu tư, ảnh hưởng đến an toàn tín dụng, an toàn của nền tài chính đất nước.

Làm rõ hơn vấn đề này, chất vấn Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc, đại biểu Trần Văn Lâm (Đoàn Bắc Giang) cho rằng, thị trường chứng khoán nước ta hiện nay có giá trị vốn hóa hay giá trị thị trường gấp nhiều lần giá trị tài sản khi phát hành lần đầu (IPO). Sự gia tăng này phản ánh tính hấp dẫn của kênh đầu tư nhưng cũng có tác động lớn của các chiêu trò đầu cơ, thổi giá, lũng đoạn thị trường, tạo chênh lệch giữa giá cả và giá trị thực hay còn gọi là "bong bóng" chứng khoán. Tình trạng này làm tăng suất vốn đầu tư trên một đơn vị tăng trưởng, tăng hệ số ICOR (hiệu quả sử dụng vốn đầu tư), làm giảm hiệu quả sử dụng vốn của nền kinh tế.

Từ thực trạng trên, các đại biểu Quốc hội kiến nghị, phải có giải pháp phát triển cân đối, lành mạnh hóa thị trường vốn, thị trường chứng khoán, thị trường tiền tệ để vừa tạo điều kiện huy động vốn cho phát triển kinh tế - xã hội nhưng vẫn đảm bảo chặt chẽ, hạn chế tối đa những hành vi trục lợi như thời gian qua.

Không "siết" thị trường nhưng phải minh bạch, đúng pháp luật

Chia sẻ băn khoăn của các đại biểu Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ chỉ ra, nếu năm 2020 tăng trưởng thị trường TPDN khoảng hơn 4% GDP nhưng đến năm 2021 tăng đột biến lên 15% GDP, trong khi đó mục tiêu của chúng ta đến năm 2025 chỉ có 20%. Cùng với đó là có những sai phạm xảy ra. Chủ tịch Quốc hội đề nghị cần phải rà soát lại xem chính sách, pháp luật có gì bất cập và sơ hở? Tới đây hoàn thiện chính sách pháp luật như thế nào? Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát ra sao?

Giải trình vấn đề này, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc nêu rõ, thị trường chứng khoán nước ta được đánh giá tốt. Tuy nhiên, thời gian vừa qua xảy ra một số hiện tượng thao túng hoặc phát hành TPDN đưa thông tin sai lệch… Đây là những hành vi vi phạm trật tự

Xây dựng thương hiệu tạo lợi thế cạnh tranh bền vững cho doanh nghiệp

❒ THIỆN TRẦN

Trong bối cảnh Việt Nam hội nhập sâu rộng với nền kinh tế toàn cầu, việc xây dựng thương hiệu đóng vai trò quan trọng giúp định vị DN Việt trên thị trường và làm gia tăng giá trị hàng hóa. Do đó, các DN cần quan tâm đúng mức đến việc xây dựng, phát triển và bảo vệ thương hiệu để tạo được chỗ đứng vững chắc trên thị trường trong nước và quốc tế.

Số lượng doanh nghiệp quan tâm đến xây dựng thương hiệu còn hạn chế

Theo số liệu thống kê của Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ, nếu như năm 2015, cả nước có gần 37.300 đơn đăng ký nhãn hiệu của các DN, thì đến năm 2020 có 55.600 đơn, tăng gần 50% trong vòng 5 năm. Số lượng đơn đăng ký nhãn hiệu quốc tế thông qua Cục Sở hữu trí tuệ cũng tăng gấp hơn 2 lần, từ 105 đơn vào năm 2015 lên 269 đơn vào năm 2020. Con số trên cho thấy, các DN Việt Nam đang có ý thức hơn trong việc xây dựng, phát triển thương hiệu. Tuy nhiên, nếu so với số lượng lớn DN đang hoạt động hiện nay (gần 800.000 DN) thì số lượng đơn đăng ký nhãn hiệu vẫn chưa tương xứng với tiềm năng phát triển của DN Việt, số lượng DN quan tâm đến việc xây dựng thương hiệu cho sản phẩm còn khá hạn chế.

Bình luận về vấn đề trên, PGS,TS. Nguyễn Văn Nam - Chủ tịch Hội đồng Viện Nghiên cứu Chiến lược thương hiệu và cạnh tranh - cho rằng, thương hiệu là tài sản vô hình nhưng có giá trị rất lớn của DN, bởi vì, thông qua thương hiệu, người tiêu dùng tin tưởng và sẽ lựa chọn tiêu dùng sản phẩm hàng hóa của DN. Nói cách khác, xây dựng thương hiệu chính là tạo dựng uy tín của DN đối với người tiêu dùng, đồng thời giúp nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm tại thị trường trong nước và vươn xa ra thị trường thế giới. Tuy nhiên, nhận thức về việc xây dựng, phát triển thương hiệu vẫn chưa được các DN Việt nhìn nhận một cách đúng đắn nhất. Đơn cử, Việt Nam có rất nhiều mặt hàng xuất khẩu có thế mạnh và đang đứng tốp đầu xuất khẩu thế giới như nông - thủy sản, dệt may, da giày…, nhưng sản phẩm có thương hiệu của các DN lại thiếu trầm trọng. Điều này dẫn tới tình trạng nhiều sản phẩm hàng hóa của DN Việt dù có chất lượng cao nhưng vẫn chưa tìm được vị trí xứng đáng ở cả thị trường nội địa lẫn quốc tế. Cũng theo ông Nam, nguyên nhân của thực trạng trên là bởi phần lớn DN Việt Nam có quy mô vừa và nhỏ, còn hạn chế về nhiều mặt, nhất là về nguồn lực tài chính, do đó, DN thiếu nguồn vốn dành cho việc đầu tư xây dựng và phát triển thương hiệu.

Đồng quan điểm trên, từ góc độ ngành hàng, ông Phí Ngọc Trịnh - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn May Hồ Gươm - chia sẻ, trong chuỗi cung ứng toàn cầu của ngành dệt may, các DN Việt phần lớn vẫn chỉ đảm nhận ở khâu thấp nhất của chuỗi là khâu gia công, vì vậy, giá trị gia tăng thu lại rất thấp. Hạn chế của các DN dệt may là nhập nguyên liệu về gia công xuất khẩu với giá thấp, chứ chưa tạo ra được nhiều sản phẩm có thương hiệu cung cấp ra thị trường thế giới. Trong khi đó, các DN, tập đoàn nước ngoài nhập sản phẩm gia công của Việt Nam về sản xuất ra những sản phẩm thời trang gắn các thương hiệu của họ có giá bán tăng gấp nhiều lần.

Xây dựng thương hiệu để định vị chỗ đứng của doanh nghiệp

Các chuyên gia cho rằng, Việt Nam đang hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế khu vực và toàn cầu, mang lại nhiều cơ hội, nhưng cũng dẫn đến những sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt cho DN. Để tồn tại và phát triển bền vững, không còn cách nào khác là các DN cần đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức, nhìn nhận một cách nghiêm túc về việc xây dựng, phát triển và bảo vệ thương hiệu sản phẩm.

Để làm tốt việc này, theo Luật sư Nguyễn Thanh Hà - Chủ tịch Công ty Luật SBLAW, khi DN tạo ra được những sản phẩm có giá trị, chất lượng tốt, cần tiến hành đăng ký thương hiệu sản phẩm trước khi đưa ra thị trường để phòng tránh nguy

kinh tế và vi phạm Luật Chứng khoán, các nghị định liên quan, phải xử lý nghiêm.

Từ góc độ quản lý nhà nước, Bộ Tài chính đã nỗ lực ngăn chặn, xử lý một số sai phạm để thị trường chứng khoán minh bạch, lành mạnh hơn. Cùng với việc liên tục đưa ra cảnh báo về rủi ro đối với thị trường TPDN riêng lẻ, Bộ đã yêu cầu các cơ quan chức năng tăng cường thanh tra, xử lý sai phạm. Đến ngày 01/4/2022, Bộ đã thanh tra các công ty kiểm toán độc lập đối với các công ty chứng khoán và phát hiện nhiều sai phạm; chuyển sang cơ quan điều tra 34 vụ và tiến hành xử phạt hành chính 568 vụ, xử phạt hành chính hơn 29 tỷ đồng. Đồng thời, Bộ đã đưa trí tuệ nhân tạo vào theo dõi các nghiệp vụ; yêu cầu công khai và theo dõi quá trình lên xuống đột ngột đối với các cổ phiếu.

Trước lo ngại của đại biểu Quốc hội về việc quản lý theo tinh thần "không quản được thì cấm" ảnh hưởng đến sự phát triển của thị trường, người đứng đầu ngành tài chính nhấn mạnh, hiện nay không có một chủ trương nào siết chặt hay hạn chế TPDN. Tuy nhiên, việc huy động này phải đúng pháp luật, phải minh bạch và không được lợi dụng việc huy động này để sử dụng tiền sai mục đích, đưa tiền vào bất động sản hay các mục đích khác mà không đóng góp cho nền kinh tế.

Để lành mạnh hóa thị trường tài chính, nhìn về dài hạn, Bộ trưởng Hồ Đức Phớc cho biết, Bộ đã và đang rà soát đồng bộ từ luật đến các nghị định và văn bản hướng dẫn để tăng cường minh bạch thông tin, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể tham gia thị trường. Theo đó, đối với TPDN, Bộ Tài chính đang nghiên cứu để sớm trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 153/2020/NĐ-CP. Trong đó, tập trung vào quản lý chặt chẽ việc xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, đầu tư của nhà đầu tư cá nhân; giám sát phương thức phân phối trái phiếu để tránh việc bán cho nhà đầu tư không đúng đối tượng, tăng cường trách nhiệm và có biện pháp quản lý giám sát các tổ chức trung gian.

Đồng thời, Bộ Tài chính đã có kế hoạch rà soát Luật Chứng khoán, Luật DN để sửa đổi các quy định về điều kiện phát hành TPDN, điều kiện về nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, các biện pháp và chế tài xử phạt để tăng tính răn đe. Đặc biệt, Bộ đang khẩn trương thiết lập thị trường giao dịch TPDN riêng lẻ, đưa TPDN riêng lẻ được đăng ký, lưu ký tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và được giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán, nhằm tăng tính minh bạch của thị trường và giám sát thị trường TPDN từ khâu phát hành đến giao dịch.■

cơ bị mất thương hiệu. Bên cạnh đó, DN cũng cần lưu ý, thương hiệu được bảo hộ theo lãnh thổ nên DN đã đăng ký bảo hộ thương hiệu tại Việt Nam nhưng không có nghĩa là sẽ được bảo hộ ở thị trường nước ngoài. Vì thế, nếu DN đang có sản phẩm xuất khẩu, hoặc chuẩn bị xuất khẩu ra thị trường các nước, cần tiến hành đăng ký bảo hộ thương hiệu tại nước ngoài. Bởi thực tế cho thấy không ít các nhãn hiệu có nguồn gốc Việt Nam, đã được đăng ký tại Việt Nam, được sử dụng và biết đến rộng rãi, có uy tín tại thị trường trong nước, nhưng đã bị lấy mất thương hiệu tại các thị trường nước ngoài. Khi bị lấy mất thương hiệu, DN sẽ rơi vào tình huống phải đi kiện tụng, rất tốn kém về thời gian và tiền bạc. Ông Hà cũng nhấn mạnh, chi phí ban đầu để đăng ký bảo hộ thương hiệu tại thị trường nước ngoài có thể khá cao so với khả năng tài chính của nhiều DN, nhưng chi phí này thấp hơn rất nhiều khi so sánh với chi phí mà DN sẽ phải bỏ ra, nếu rơi vào tình huống phải đi kiện tụng để lấy lại thương hiệu. Thậm chí, nếu việc kiện tụng không thành công, DN sẽ phải bỏ ra số tiền rất lớn để mua lại thương hiệu sản phẩm của chính mình.

Cùng với sự chủ động của DN, theo ông Mạc Quốc Anh - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội DN nhỏ và vừa TP. Hà Nội, các Bộ, ngành chức năng cần hỗ trợ DN trong việc tư vấn pháp lý; cung cấp các khóa đào tạo, tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật về đăng ký bảo hộ thương hiệu tại thị trường trong nước và quốc tế. Song song với đó là cần tăng cường các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho DN về vai trò của thương hiệu trong việc giúp DN nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao giá trị sản phẩm trên thị trường. Từ đó, DN sẽ chú trọng hơn vào việc hoạch định chiến lược xây dựng, gìn giữ và phát triển thương hiệu, nhằm bảo vệ tài sản vô hình của DN trong quá trình hội nhập quốc tế…■

Bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của người lao động

❒ HỒNG NHUNG

Tại Chương trình Thủ tướng Chính phủ gặp gỡ, đối thoại với công nhân lao động năm 2022, Người đứng đầu Chính phủ và đại diện lãnh đạo các Bộ, ngành đã giải đáp nhiều vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách để bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của người lao động (NLĐ), trong đó có chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH), nhà ở cho công nhân.

Thủ tướng Phạm Minh Chính và đại diện các Bộ, ngành đối thoại với công nhân lao động năm 2022 *Ảnh: chinhphu.vn*

Rút thời gian đóng bảo hiểm xã hội theo lộ trình

Tại cuộc đối thoại, trước chia sẻ của công nhân về bất cập thời gian đóng BHXH quá dài để được hưởng lương hưu, trong khi nhiều DN tìm mọi cách để chấm dứt hợp đồng lao động khi công nhân bước sang tuổi 40 - 45, Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (LĐ,TB&XH) Đào Ngọc Dung cho biết, nước ta có 55 triệu lao động, trong đó khoảng 20 triệu người có giao kết hợp đồng lao động, nhưng chỉ 16 triệu người tham gia BHXH bắt buộc. Những tháng đầu năm 2022 có tình trạng NLĐ rút BHXH một lần. Đây là điều không tốt, gây hệ lụy lâu dài cho NLĐ khi nghỉ hưu. Vì vậy, đầu tiên là phải nâng cao đời sống, phúc lợi cho công nhân, NLĐ, nhất là công nhân khu công nghiệp, khu chế xuất.

Về đề xuất sửa đổi quy định thời gian đóng BHXH, Bộ trưởng Đào Ngọc Dung cho hay, Bộ đã hoàn tất hồ sơ Dự án sửa đổi, bổ sung Luật BHXH với 11 nhóm chính sách để có thể trình Quốc hội xem xét vào năm 2023. Dự thảo Luật đề ra lộ trình rút dần thời gian đóng BHXH xuống còn 15 năm, tiến tới có thể 10 năm, trên tinh thần đóng dài hưởng dài, đóng ngắn hưởng ngắn. Bên cạnh đó, Dự thảo tăng thêm sự liên kết giữa các nhóm BHXH, bảo đảm quyền lợi cho NLĐ; đồng thời đưa ra cơ chế khuyến khích NLĐ tham gia BHXH dài hơn. Chẳng hạn, hiện nay, chúng ta đang khuyến khích NLĐ theo hộ nghèo là 30%, cận nghèo là 25%, đối tượng bình thường là 10%. Theo thông lệ quốc tế, tỷ lệ này tương ứng là 50%, 20% và 30%. Chúng ta sẽ tiến tới áp dụng thông lệ này…

Chỉ đạo vấn đề này, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh, cơ chế, chính sách phải luôn bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng thực tiễn; lấy thực tiễn làm thước đo để xây dựng và hoàn thiện chính sách. Vừa qua, pháp luật về BHXH có những điểm chưa phù hợp với thực tiễn. Các cơ quan đã lắng nghe ý kiến công nhân, NLĐ, tập hợp, đề xuất Chính phủ trình Quốc hội đưa nội dung sửa đổi Luật BHXH vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023. Nếu các quy định còn sơ hở, chưa phù hợp thì sửa đổi, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của NLĐ, hài hòa với lợi ích của Nhà nước và người sử dụng lao động, phù hợp điều kiện, hoàn cảnh của đất nước và tình hình thực tế.

Gỡ vướng trong triển khai các chính sách về nhà ở

Liên quan đến vấn đề nhà ở cho công nhân, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh cho biết, thời gian qua, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo quyết liệt để thúc đẩy phát triển các dự án nhà ở xã hội, trong đó có nhà ở cho công nhân. Đáng chú ý, Nghị quyết số 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội bổ sung 2 nhóm chính sách: Nhóm hỗ trợ nhà đầu tư tham gia các dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân được vay vốn và hỗ trợ lãi suất 2% (quy mô 40.000 tỷ đồng); nhóm hỗ trợ NLĐ, công nhân tại các khu công nghiệp được vay vốn 15.000 tỷ đồng trong thời gian 25 năm, lãi suất 4,8%/năm. Các nhóm chính sách này sẽ tạo điều kiện thuận lợi khi triển khai đầu tư nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân thời gian tới.

Theo Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh, vừa qua, Thủ tướng đã giao Bộ Xây dựng chủ trì cùng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và Ngân hàng Chính sách xã hội làm việc, đôn đốc các địa phương. Kết quả làm việc với 14 địa phương của Đoàn cho thấy 116 dự án nhà ở cho công nhân với quy mô 7,6 triệu m^2 đang được triển khai. "Với kết quả này, chúng tôi tin thời gian tới, vấn đề nhà ở cho công nhân ngày càng được cải thiện" - ông Sinh nhấn mạnh.

Bên cạnh đó, Phó Thống đốc NHNN Đào Minh Tú cho hay, Thủ tướng đã chỉ đạo tăng cường tín dụng tài chính vi mô, tạo điều kiện cho người yếu thế tiếp cận tín dụng tài chính ngân hàng. NHNN đã chỉ đạo công ty tài chính thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (FE CREDIT) và Công ty thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển TP. HCM cam kết mỗi ngân hàng có gói 10.000 tỷ đồng với lãi suất bằng 50% lãi suất thị trường hiện nay để cho vay tất cả nhu cầu chính đáng của công nhân.

Ngoài ra, theo Bộ trưởng Đào Ngọc Dung, triển khai chính sách hỗ trợ nhà ở cho công nhân, NLĐ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 61 tỉnh, thành phố trên cả nước đã tập hợp xong danh sách (Điện Biên và Lai Châu không có đối tượng hỗ trợ). Sau khi tập hợp danh sách từ địa phương, Bộ LĐ,TB&XH dự kiến sẽ có khoảng 3,4 triệu lượt người được hỗ trợ nhà ở và chia làm hai nhóm. Nhóm thứ nhất hỗ trợ NLĐ kiên trì bám trụ sản xuất từ ngày 01/02 đến ngày 30/6, nhóm thứ hai hỗ trợ NLĐ trở lại sản xuất từ ngày 01/4 đến ngày 30/6. Bộ đã cùng Bộ Tài chính thống nhất và sau khi xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ, sẽ xin ý kiến Quốc hội cho phép ứng 70% kinh phí để tất cả các địa phương triển khai, bảo đảm đến ngày 15/8 kết thúc chính sách này với kết quả tốt nhất.

Về vấn đề trên, Thủ tướng giao Bộ Xây dựng chủ trì, xem xét, tiếp thu toàn bộ vướng mắc của luật pháp và nhu cầu nhà ở của công nhân. Trên cơ sở đó, vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ thì sẽ sửa ngay; vấn đề liên quan đến luật pháp thì tổng hợp cùng các Bộ, ngành liên quan đánh giá tác động và đề xuất giải pháp phù hợp thực tiễn, làm sao nhanh nhất có thể giải quyết vấn đề này căn cơ, bài bản, bảo đảm trước mắt và lâu dài, cũng như bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của NLĐ, phù hợp với điều kiện đất nước ta hiện nay.■

Nhớ lại những ngày chuẩn bị ra Báo

❒ **NGUYỄN THẮNG** - *nguyên Tổng biên tập Báo Kiểm toán*

Theo Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020, vào năm 2015, KTNN sẽ có thêm 1 đơn vị mới là Thời báo Kiểm toán.

Đối với một ngành, việc ra đời cơ quan truyền thông mới không hề đơn giản, bởi vậy, lãnh đạo KTNN, đặc biệt là Tổng Kiểm toán nhà nước Vương Đình Huệ thời kỳ đó đã đặc biệt quan tâm, dành nhiều thời gian chỉ đạo, định hướng các bước đi vừa thận trọng, vừa bài bản và sát với điều kiện thực tế. Ngay từ năm 2009, Ban cán sự đảng KTNN đã chỉ đạo các đơn vị chức năng tiến hành các công tác chuẩn bị, trong đó, Tạp chí Kiểm toán là đơn vị nhận trách nhiệm chính. Kể từ đó, ngoài công tác chuyên môn, Tạp chí đã xúc tiến khẩn trương mọi tiền đề để sớm cho ra đời tờ báo.

Giai đoạn này, lãnh đạo KTNN đã tạo điều kiện để Tạp chí Kiểm toán có chuyến tham quan học hỏi kinh nghiệm tại KTNN Trung Quốc - nơi cũng có mô hình Tạp chí và Báo phát triển song hành. Ngay bản thân tôi, thời kỳ này đang học lớp Chuyên viên cao cấp cũng đã chọn đề tài về "Thành lập tuần báo Kiểm toán" làm bài thi tốt nghiệp. Tạp chí Kiểm toán sau đó cũng đã bảo vệ xuất sắc Đề tài nghiên cứu khoa học "Cơ sở lý luận và thực tiễn thành lập Thời báo Kiểm toán". Có thể nói, đến lúc này, hình hài về một tờ báo trong tương lai của KTNN đã được định hình rõ nét.

Ngày 08/10/2010, Tổng Kiểm toán nhà nước đã ký quyết định thành lập Ban Xây dựng Đề án thành lập Thời báo Kiểm toán, ngoài cán bộ của KTNN, thành viên của Ban còn đến từ Ban Tuyên giáo T.Ư, Bộ Thông tin và Truyền thông, Báo Nhân dân và Thông tấn xã Việt Nam. Sau khi Đề án được hoàn thành, KTNN đã tổ chức 3 Hội nghị để lấy ý kiến: 1 Hội nghị do Tổng Kiểm toán nhà nước Vương Đình Huệ chủ trì, 2 Hội nghị do Tổng Kiểm toán nhà nước Đinh Tiến Dũng chủ trì. Đáng chú ý là tại Hội nghị lần thứ 3, trong phát biểu của mình, đại diện Ban Công tác đại biểu của Quốc hội cho rằng: Thời điểm này, Chính phủ đang rất hạn chế việc thành lập tổ chức mới và gia tăng biên chế, vì vậy, nếu KTNN muốn có ngay tờ báo thì thuận lợi nhất là chuyển Tạp chí Kiểm toán hiện có thành tuần báo, vừa không tăng bộ máy, vừa tận dụng được đội ngũ cán bộ phóng viên và cơ sở vật chất đang có… Vậy là Hội nghị đã thống nhất với phương án này. Căn cứ vào Tờ trình của KTNN, tháng 4/2012, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết chuyển Tạp chí Kiểm toán thành Báo Kiểm toán!

Nguyên Tổng biên tập Nguyễn Thắng (bên trái) kiểm tra số báo đầu tiên tại nhà in *Ảnh tư liệu*

Nhân đây cũng nhắc lại chuyện tác giả của măng sét Báo và sự biến mất của từ "Thời báo": Để chuẩn bị cho ra đời tờ báo, ngay từ năm 2008, Tổng Kiểm toán nhà nước Vương Đình Huệ đã nhờ đồng chí Đinh Thế Huynh, khi đó đang là Tổng biên tập Báo Nhân dân giúp KTNN xây dựng tờ báo. Nhà báo Lê Quốc Khánh - Ủy viên Ban biên tập, Trưởng Ban Thư ký - Biên tập của Báo Nhân dân (sau này là Phó Tổng biên tập Báo Nhân dân) đã được cử sang giúp đỡ. Có thể nói, Báo Nhân dân đã rất vô tư và nhiệt tình khi giúp chúng ta thiết kế hàng chục mẫu măng sét để cuối cùng chọn được mẫu như hiện nay, đồng thời đã thiết kế giúp toàn bộ trang đầu của Báo Kiểm toán. Trong lần cuối chọn măng sét, thấy chữ "Thời báo" nhỏ bé bên trên chữ Kiểm toán màu đỏ to đậm, Tổng Kiểm toán nhà nước Đinh Tiến Dũng cho rằng không cần thêm chữ "Thời báo" hoặc "Báo" vào, chỉ để mỗi chữ Kiểm toán là đủ, giống Báo Nhân dân cũng chỉ có chữ Nhân dân mà thôi!

Như đã đề cập, trong tháng 4/2012, việc chuyển Tạp chí Kiểm toán thành Báo Kiểm toán đã được các cơ quan hữu quan ký ban hành, theo quy định, sau 3 tháng tổ chức mới phải đi vào hoạt động. Vậy là bắt đầu cuộc chạy đua với thời gian, từ việc sắp xếp lại nhân sự cũ, tuyển phóng viên mới, mua sắm thêm máy móc thiết bị, rồi chuẩn bị các chuyên mục, bài vở tối thiểu cho 3 kỳ liên tiếp… Thật may mắn là trong giai đoạn khó khăn này, Báo đã nhận được sự quan tâm, ưu ái rất lớn từ lãnh đạo KTNN, sự hỗ trợ và sẻ chia từ Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng KTNN và các đơn vị có liên quan nên mọi nhu cầu mà Báo đề xuất đều được đáp ứng trọn vẹn!

Lo lắng lớn nhất còn lại của tôi trong những ngày này là làm sao có thể ra được Báo hằng tuần, trong khi trước đó còn "đủng đỉnh" mỗi tháng 1 số?! Mặc dù tôi đã có thâm niên làm báo gần 30 năm nhưng cũng chỉ toàn làm Tạp chí và trong giai đoạn này, lãnh đạo Báo vẫn chỉ có mình tôi. Vậy là tính nước mời chuyên gia. Thật may, biết tin nhà báo Nguyễn Hữu Mão - Tổng Thư ký tòa soạn Thời báo Tài chính - chuẩn bị nghỉ hưu, tôi đã sang mời anh tới giúp Báo những ngày đầu gian khó. Có thể nói, trong quãng thời gian dài sau đó, anh Mão làm việc không chỉ như một Thư ký tòa soạn mà còn là người trực tiếp hướng dẫn, kèm cặp lứa phóng viên trẻ mới được tuyển chọn. Với sự tận tâm, trách nhiệm và hòa đồng, anh được tập thể anh chị em Báo yêu quý và luôn được nhắc đến với tình cảm trân trọng.

Nhớ về những ngày đầu chuẩn bị ra báo không thể không nhắc đến nghĩa tình mà các cộng tác viên - những chuyên gia kinh tế uy tín đã dành cho Báo, đó là chuyên gia kinh tế Phạm Chi Lan, GS,TSKH. Nguyễn Thị Hiền trong suốt 2 năm đầu tiên đứng tên trong chuyên mục "Vấn đề hôm nay", kế tiếp sau đó là GS. Đặng Hùng Võ, TS. Nguyễn Minh Phong…

Như vậy là sau 3 tháng chuẩn bị, ngày 05/7/2012, Báo Kiểm toán chính thức ra mắt số đầu tiên, sớm gần 3 năm so với Chiến lược đề ra.

Trên cương vị nhiều năm là lãnh đạo Tạp chí và Báo, tôi có thể khẳng định rằng, kể cả những ngày đầu chuẩn bị ra Báo cho tới suốt cả quá trình hoạt động, Báo Kiểm toán phát triển và có được như ngày nay là nhờ được thừa hưởng trọn vẹn những thành quả và truyền thống tốt đẹp của Tạp chí Kiểm toán mà các đồng chí Tổng biên tập Hà Ngọc Son, Vương Đình Huệ, Lê Minh Khái đã dày công gây dựng trong suốt 17 năm trước đó.■

Báo Kiểm toán và dấu ấn hoàn thiện pháp luật của Kiểm toán nhà nước

❒ **VŨ THANH HẢI** - *Vụ trưởng Vụ Pháp chế, KTNN*

Qua 10 năm hình thành và phát triển, Báo Kiểm toán gắn liền với những dấu mốc quan trọng trong quá trình hoàn thiện khuôn khổ pháp lý của KTNN. Năm 2012, Báo Kiểm toán được thành lập cũng là lúc Quốc hội bàn thảo việc Hiến định địa vị pháp lý của KTNN và sau đó thiết chế KTNN lần đầu tiên được quy định tại Hiến pháp năm 2013. Trên cơ sở pháp lý quan trọng này, năm 2015, Luật KTNN được Quốc hội xem xét thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/01/2016. Tiếp đó, năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN 2015 được Quốc hội thông qua. Với việc từng bước hoàn thiện khung khổ pháp lý cho hoạt động KTNN, địa vị pháp lý của KTNN đã được nâng cao; chức năng, nhiệm vụ của KTNN được quy định rõ ràng hơn, đáp ứng yêu cầu kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; nhận thức của các cấp, các ngành và của toàn xã hội về cơ quan KTNN và hoạt động KTNN ngày càng đầy đủ, sát đúng với vai trò của KTNN.

Trong từng dấu ấn đặc biệt, quan trọng đó, Báo Kiểm toán luôn đồng hành và có những đóng góp không nhỏ. Là cơ quan ngôn luận của Ngành, Báo Kiểm toán đã kịp thời thông tin đầy đủ về quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật KTNN. Bên cạnh những tin, bài thời sự, thông qua các bài viết, bài phỏng vấn… Báo đã thực sự trở thành diễn đàn để các đại biểu Quốc hội, các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý… chia sẻ quan điểm, đồng thời phân tích, đánh giá dưới những góc nhìn đa chiều, làm sáng tỏ các vấn đề trong quá trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung Luật. Đặc biệt, những bài viết, quan điểm của các chuyên gia trong Ngành, các kiểm toán viên trực tiếp thực hiện nhiệm vụ kiểm toán đã đưa đến những góc nhìn, đánh giá khách quan về những vấn đề còn bất cập, vướng mắc, hạn chế trong thực thi pháp luật về KTNN. Đây là cơ sở thực tiễn vô cùng quan trọng, góp phần sửa đổi các quy định trong Luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của hoạt động kiểm toán.

Trong quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật về KTNN, trước những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, qua kênh thông tin truyền thông của Ngành, nhất là Báo Kiểm toán, lãnh đạo KTNN, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc KTNN… cũng đã có những bài viết, trao đổi, trả lời phỏng vấn nhằm làm sáng tỏ vấn đề, cung cấp cái nhìn đầy đủ, khách quan hơn cho bạn đọc về những vấn đề của Ngành. Đặc biệt, Báo còn được phát hành tới từng đại biểu Quốc hội. Vì vậy, trong quá trình sửa đổi Luật, những bài viết đăng tải trên Báo là một kênh tham khảo quan trọng của đại biểu Quốc hội trong quá trình thảo luận và quyết định biểu quyết thông qua Luật.

Để đạt được kết quả đó, trong công tác thông tin, tuyên truyền về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp chế và Báo Kiểm toán đã có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, đặc biệt là trong việc cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền để đưa quy định pháp luật vào thực tiễn hoạt động kiểm toán. Bên cạnh đó, lãnh đạo Vụ cũng thực hiện nhiều bài viết đăng tải trên Báo Kiểm toán liên quan đến các quy định của pháp luật về KTNN cũng như công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật của KTNN.

Để "phát triển KTNN là công cụ trọng yếu, hữu hiệu của Đảng và Nhà nước trong kiểm tra, kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công", việc hoàn thiện cơ sở pháp lý đầy đủ và toàn diện cho tổ chức và hoạt động của KTNN có một ý nghĩa hết sức to lớn và mang tính quyết định. Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 xác định, việc hoàn thiện cơ sở pháp lý là một trong ba trụ cột phát triển của KTNN. Với yêu cầu đó, là cơ quan ngôn luận của Ngành, trong thời gian tới, Báo Kiểm toán cần tiếp tục phát huy vai trò của mình trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về KTNN nói riêng và các quy định pháp luật nói chung, phục vụ cho hoạt động của Ngành; đẩy mạnh tuyên truyền về địa vị pháp lý, vị trí, vai trò của KTNN trong hệ thống tổ chức bộ máy nhà nước, góp phần đưa hình ảnh KTNN ngày càng gần hơn với xã hội.■

Truyền thông góp phần nâng tầm vị thế của Kiểm toán nhà nước trong tiến trình hội nhập quốc tế

❒ NGUYỄN BÁ DŨNG - *Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, KTNN*

Trải qua 28 năm phát triển, KTNN Việt Nam đã khẳng định vai trò và vị thế của một Cơ quan Kiểm toán tối cao (SAI) thành viên tích cực, trách nhiệm trong cộng đồng kiểm toán công khu vực và thế giới. Trong tiến trình chủ động hội nhập quốc tế của KTNN, công tác thông tin đối ngoại ngày càng đóng vai trò quan trọng, trong đó, Báo Kiểm toán đã có những đóng góp không nhỏ vào thành tựu chung của công tác thông tin đối ngoại, góp phần nâng tầm vị thế của KTNN Việt Nam trong tiến trình hội nhập quốc tế.

Tổng Kiểm toán nhà nước Việt Nam (bên phải) và Chủ tịch Ủy ban KTNN Thái Lan thực hiện nghi thức trao cờ chuyển giao chức Chủ tịch ASOSAI (tháng 9/2022) *Ảnh tư liệu*

Thông tin kịp thời, đầy đủ về quan hệ hợp tác song phương của KTNN

Mười năm kể từ khi thành lập, Báo Kiểm toán luôn tích cực phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế để truyền tải thông tin về tiến trình hợp tác song phương của KTNN Việt Nam với khoảng hơn 60 SAI trên thế giới, từ đó, xây dựng hình ảnh KTNN Việt Nam là cơ quan kiểm toán tài chính, tài sản công chuyên nghiệp, hiện đại, trách nhiệm và uy tín. Cùng với đó, Báo Kiểm toán cũng đưa tin kịp thời, có chiều sâu về các hoạt động tiếp xúc, hội đàm trực tiếp và trực tuyến giữa lãnh đạo KTNN Việt Nam và lãnh đạo các SAI, qua đó góp phần duy trì, thúc đẩy hợp tác quốc tế, giúp nâng tầm cả về chất và lượng của quan hệ hợp tác giữa KTNN Việt Nam với các SAI trong khu vực và trên thế giới. Ngoài ra, hoạt động thông tin, tuyên truyền về các mối quan hệ hợp tác song phương của KTNN cũng giúp lan tỏa thông điệp tích cực về hình ảnh đội ngũ kiểm toán viên nhà nước Việt Nam chuyên nghiệp, sáng tạo, thân thiện trong lòng đồng nghiệp và bạn bè quốc tế.

Đặc biệt, trong hơn 2 năm xảy ra đại dịch Covid-19, các hoạt động đối ngoại song phương giữa KTNN Việt Nam và các SAI vẫn diễn ra sôi động theo hình thức trực tuyến. Theo sáng kiến của KTNN Việt Nam, nhiều cuộc họp trực tuyến đã được tổ chức thành công giữa Tổng Kiểm toán nhà nước Việt Nam với Chủ tịch KTNN Lào, Tổng Kiểm toán nhà nước Campuchia, Tổng Kiểm toán nhà nước Trung Quốc, Tổng Kiểm toán và Kiểm soát Ấn Độ. Bên cạnh đó, nhiều khóa đào tạo, hội thảo quốc tế của KTNN vẫn được tổ chức theo kế hoạch với Ủy ban Kiểm toán và Thanh tra Hàn Quốc, Ủy ban Kiểm toán Indonesia, Cơ quan Kiểm toán quốc gia Trung Quốc, Cơ quan Tổng Kiểm toán Canada... Tại các sự kiện này, Báo Kiểm toán đã tham gia tích cực và kịp thời thông tin hiệu quả, góp phần vào thành công chung của các hoạt động đối ngoại song phương của KTNN trong bối cảnh đại dịch.

Kênh truyền thông góp phần nâng tầm đối ngoại đa phương của KTNN

Theo chủ trương, đường lối đối ngoại của Việt Nam là chuyển từ "tham gia tích cực" sang "chủ động đóng góp, xây dựng, định hình luật chơi chung", KTNN coi đối ngoại đa phương là định hướng quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu của hội nhập quốc tế, phù hợp với các nguyên tắc, thông lệ quốc tế và điều kiện thực tiễn của Việt Nam; xây dựng KTNN Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm trong việc thúc đẩy sự phát triển lĩnh vực kiểm toán công trong khu vực và trên thế giới. Chính thức gia nhập Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) vào tháng 6/1996, Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) vào tháng 01/1997 và là thành viên đồng sáng lập Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Đông Nam Á (ASEANSAI) vào tháng 11/2011, KTNN đã, đang và sẽ luôn nỗ lực để khẳng định hình ảnh, vị thế, uy tín ngày càng lớn mạnh của mình trong cộng đồng các cơ quan kiểm toán công của khu vực và trên thế giới.

Bên cạnh hợp tác chuyên môn với các SAI, KTNN cũng tăng cường, mở rộng hoạt động hợp tác với nhiều đối tác phát triển quốc gia và quốc tế như Liên minh châu Âu (EU), Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), Cơ quan Hợp tác phát triển Đức (GIZ), Quỹ Kiểm toán và Trách nhiệm giải trình Canada (CAAF), Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA), Cơ quan Phát triển quốc tế Đan Mạch (DANIDA), Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID)... Thông qua hoạt động hợp tác với các đối tác phát triển, KTNN đã tranh thủ được nhiều nguồn lực, kỹ năng và kinh nghiệm của các đồng nghiệp quốc tế để tăng cường năng lực tổ chức và trình độ chuyên môn kiểm toán theo hướng tiệm cận gần hơn với chuẩn mực và thông lệ tốt của quốc tế. Kết quả hợp tác luôn được các đối tác phát triển coi trọng và đánh giá cao.

Phản ánh những nỗ lực, thành tựu trên của KTNN Việt Nam, với vai trò là cầu nối thông tin, Báo Kiểm toán đã khai thác thông tin có trọng tâm, trọng điểm về các hoạt động đối ngoại đa phương của KTNN, cũng như kết quả các chương trình, dự án hợp tác của KTNN với các đối tác phát triển. Qua đó đã góp phần khẳng định và nâng cao vị thế, uy tín của KTNN Việt Nam trong cộng đồng các cơ quan kiểm toán công của khu vực và trên thế giới cũng như trong cộng đồng các đối tác phát triển quốc tế.

Có thể khẳng định, Báo Kiểm toán đóng một vai trò quan trọng trong việc thông tin, truyền thông về tiến trình KTNN Việt Nam hợp tác và hội nhập quốc tế. Vai trò này của Báo Kiểm toán sẽ tiếp tục được khẳng định và phát huy cùng với quá trình KTNN chủ động hội nhập quốc tế thực chất hơn, hiệu quả hơn trong thời gian tới, theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và lộ trình toàn Ngành nỗ lực thực hiện thành công các mục tiêu đã đề ra trong Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030.■

Đồng hành vì sự phát triển của ngành nghề kiểm toán

❒ REN VARMA - *Giám đốc ACCA khu vực Đông Nam Á Lục địa*

Báo Kiểm toán đã trở thành tiếng nói của ngành kiểm toán, mang lại cái nhìn sâu sắc và kiến thức cần thiết dưới các hình thức năng động và quảng bá các giá trị thông qua các sản phẩm có kiến thức chuyên môn cao. Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA) hân hạnh đóng góp một phần trong các hoạt động của Báo Kiểm toán những năm qua và chúng tôi hy vọng hai bên sẽ hợp tác ngày càng chặt chẽ, góp phần vào sự phát triển mạnh mẽ của ngành nghề kiểm toán, đáp ứng các tiêu chuẩn cao nhất của toàn cầu trong tương lai.

Với tiền thân Tạp chí Kiểm toán (thành lập từ năm 1995), Báo Kiểm toán là cơ quan ngôn luận của KTNN, đồng thời là kênh thông tin chuyên sâu về các lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính. Tôi rất vui mừng khi nhận thấy rằng Báo Kiểm toán đã có một chặng đường hình thành và phát triển vững bền, hiệu quả. Đặc biệt, sự kiện ra mắt số báo đầu tiên vào tháng 7/2012 là dấu mốc rất quan trọng đưa Báo Kiểm toán tiến gần hơn với công chúng.

Là một hiệp hội tài chính kế toán, kiểm toán quốc tế có lịch sử hơn 100 năm, ACCA tin rằng kiểm toán là dịch vụ tài chính quan trọng và có ý nghĩa sống còn với nền kinh tế. Tại thời điểm có nhiều thay đổi như hiện nay, kỳ vọng của xã hội đối với các chính phủ, các nhà hoạch định chính sách và DN đã thay đổi với tốc độ và cường độ lớn.

Ngành nghề kế toán, kiểm toán hiện đang cần thiết hơn bao giờ hết nhằm hỗ trợ khu vực công đối mặt với khủng hoảng. Nhu cầu về việc đảm bảo chi tiêu công trong và sau đại dịch Covid-19 sẽ không chỉ dừng lại ở mức hiệu quả và tiết kiệm kinh phí mà còn là cơ hội để đối đầu với các thách thức mới, bao gồm cả thảm họa môi trường và các bất công xã hội.

Thực tế, không một ngành nghề nào có thể giải quyết tất cả những thách thức mà xã hội toàn cầu phải đối mặt, mỗi ngành nghề, mỗi người đều có thể đóng vai trò riêng của mình và góp phần giúp thế giới trở thành một nơi tốt đẹp hơn cho tương lai theo những cách khác nhau.

ACCA đã tập hợp các tài liệu trong bản Báo cáo toàn cầu *"Tài chính kế toán kiểm toán cho một thế giới tốt đẹp hơn"* nhằm cung cấp một cái nhìn tổng quan về những đóng góp của các ngành nghề trong việc giúp thế giới chuyển đổi. Đồng thời, những câu chuyện ACCA mang lại cũng là trả lời cho câu hỏi tại sao kế toán, kiểm toán là ngành nghề không thể thiếu trong việc hỗ trợ các nền kinh tế - xã hội rộng lớn phát triển trong tương lai.

Một báo cáo chuyên môn khác của ACCA với tên gọi *"Chuyên gia tài chính kế toán là trung tâm của các tổ chức bền vững"* đã khám phá tương lai của ngành kế toán, kiểm toán và đặt ra các khả năng/kỹ năng mà các chuyên gia tài chính kế toán sẽ cần để thành công trong thế giới thay đổi nhanh chóng và không thể dự đoán trước này.

Các nghiên cứu trên đã được ACCA phát triển thành công cụ trực tuyến định hướng nghề nghiệp - ACCA Career Navigator - nhằm giúp các chuyên gia tài chính kế toán, kiểm toán đánh giá, phát triển các khả năng cốt lõi mà họ cần để thành công. Công cụ định hướng nghề nghiệp này cũng giúp các nhà tuyển dụng phát triển tài năng trong DN và nhân sự có ý định gia nhập ngành nghề kế toán kiểm toán khám phá nhiều cơ hội sẵn có.

Với tư cách là một chuyên gia trong lĩnh vực có cơ hội trở thành cốt lõi của những thay đổi trong tương lai, chúng ta có trách nhiệm đảm bảo với các thế hệ trẻ rằng họ sẽ được thừa hưởng một thế giới tốt đẹp hơn. Ngành tài chính, kế toán, kiểm toán sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc mang lại một thế giới công bằng, xanh và hòa nhập hơn cho tương lai.

ACCA với mạng lưới hàng trăm nghìn chuyên gia tài chính trên toàn cầu cam kết sẽ luôn tận dụng tối đa vai trò của mình và nắm bắt các cơ hội trong tương lai để thúc đẩy sự thay đổi tích cực cho xã hội. Trong đó, việc đồng hành với Báo Kiểm toán nhằm cập nhật thông tin về ngành nghề và mang đến cho các tổ chức, DN, công chúng những thực hành tốt nhất sẽ góp phần vào sự phát triển bền vững của Việt Nam.

Thay mặt cho ACCA, một lần nữa, tôi xin nhiệt liệt chúc mừng Báo Kiểm toán nhân dịp kỷ niệm 10 năm ra mắt số báo đầu tiên (2012-2022). Chúc Báo Kiểm toán phát triển bền vững, thực sự trở thành một kênh thông tin quan trọng, hữu ích, là địa chỉ đáng tin cậy để DN, tổ chức, chuyên gia tài chính và công chúng tìm kiếm thông tin về ngành nghề kế toán, kiểm toán!■

Ba yêu cầu lớn trong Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2030

❒ TRẦN THỊ THÚY NGỌC - *Tổng Giám đốc Công ty Kiểm toán Deloitte Việt Nam*

Theo Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2030 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, ngành kiểm toán độc lập sẽ phải đối mặt với những thách thức, nhưng cũng có nhiều cơ hội để nắm bắt và phát triển trong những năm tiếp theo.

Cùng với việc mở cửa và phát triển của nền kinh tế thị trường, hoạt động kiểm toán độc lập đã hình thành và trở thành nhu cầu tất yếu đối với DN và nền kinh tế Việt Nam. Trải qua hơn 30 năm hoạt động và phát triển, vị thế của kiểm toán độc lập ngày càng được khẳng định và có vai trò rõ nét hơn trong việc nâng cao chất lượng thông tin tài chính của các DN.

Tuy nhiên, đứng trước những chuyển động nhanh chóng của thị trường và nhu cầu hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2030 tại Quyết định số 633/QĐ/TTg ngày 23/5/2022. Mục tiêu tổng quát của Chiến lược là nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước, đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng của hệ thống thông tin, số liệu kinh tế, tài chính trong nền kinh tế quốc dân.

Bà Trần Thị Thúy Ngọc - Tổng Giám đốc Công ty Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Chiến lược có ba yêu cầu chính sẽ buộc ngành kiểm toán độc lập đối mặt với những thách thức, nhưng đồng thời cũng gia tăng các cơ hội trong những năm tiếp theo. Cụ thể:

Thứ nhất, đối tượng kiểm toán bắt buộc sẽ được mở rộng do yêu cầu đến năm 2025, đảm bảo 100% DN, đơn vị có quy mô lớn được kiểm toán báo cáo tài chính, không phân biệt loại hình hoạt động, hình thức sở hữu. Việc mở rộng đối tượng bắt buộc phải kiểm toán đòi hỏi các công ty kiểm toán cần chuẩn bị đầy đủ nguồn lực đảm bảo chất lượng để đáp ứng yêu cầu này, đặc biệt là đối với các DN được kiểm toán năm đầu tiên.

Thứ hai, hoàn thiện hệ thống quy định về kế toán - kiểm toán, bao gồm đề xuất Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, xây dựng khung pháp lý để áp dụng Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) theo lộ trình phù hợp, cập nhật hệ thống Chuẩn mực Báo cáo tài chính của Việt Nam (VFRS), chuẩn mực kiểm toán độc lập, chuẩn mực kiểm toán nội bộ trên cơ sở phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện của Việt Nam.

Mục tiêu kiện toàn hệ thống quy định kiểm toán đòi hỏi sự tham gia, đóng góp của Bộ Tài chính, sự phối hợp của các tổ chức, hiệp hội nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế, các trường đại học, các DN lớn và các hãng kiểm toán, đặc biệt là các hãng toàn cầu có kinh nghiệm kiểm toán thực tiễn các công ty đa quốc gia, am hiểu về hệ thống IFRS, thông lệ quốc tế khác và có hệ thống mạng lưới các công ty kiểm toán trên toàn cầu.

Trong thời gian qua, các chương trình hợp tác giữa Bộ Tài chính và cơ quan hợp tác quốc tế như Diễn đàn trao đổi về áp dụng IFRS tại Việt Nam do Cục Quản lý, Giám sát kế toán, kiểm toán và Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) tổ chức, cùng sự tham gia của đối tác tư vấn Deloitte đã thực sự hỗ trợ các đơn vị ngay từ những bước đầu trong quá trình áp dụng IFRS.

Tăng minh bạch, giảm rủi ro cho thị trường vốn và bất động sản

❒ THÙY ANH

Giới chuyên gia cho rằng, thị trường vốn và thị trường bất động sản (BĐS) gắn bó chặt chẽ, bổ trợ cho nhau phát triển. Rủi ro của thị trường này có thể ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của thị trường còn lại. Chính vì vậy, cần đánh giá sự phát triển của hai thị trường này để đưa ra các giải pháp phát triển phù hợp, giảm thiểu rủi ro có thể xảy ra.

Quy mô thị trường tăng cao nhưng rủi ro vẫn tiềm ẩn

Thứ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Đức Chi cho biết, thị trường vốn tăng trưởng bình quân 28,5%/năm giai đoạn 2016-2021. Đến cuối quý I/2022, quy mô thị trường vốn đạt 134,5% GDP năm 2021, gấp 3,5 lần quy mô năm 2015; trong đó, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu tương đương 93,8% GDP, quy mô thị trường trái phiếu đạt 40,7% GDP. Đóng góp của ngành xây dựng và BĐS trong GDP các năm gần đây ngày càng tăng và chiếm khoảng 11%.

Tuy nhiên, thị trường vốn phát triển chưa sâu, dễ bị tác động bởi yếu tố tâm lý, ảnh hưởng của thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế. Thị trường BĐS vẫn nổi lên các vấn đề về giải phóng mặt bằng, quy hoạch sử dụng đất, định giá đất, thuế, tín dụng, thu tiền sử dụng đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, các thủ tục hành chính về đất đai cũng như các quy định pháp lý về kinh doanh BĐS. Việc huy động vốn của DN BĐS thông qua phát hành trái phiếu DN cũng tiềm ẩn rủi ro cho thị trường tài chính nói chung và thị trường vốn, thị trường BĐS nói riêng do việc phát hành trái phiếu DN lãi suất cao, thiếu thông tin, kém minh bạch. Hiệu quả sử dụng vốn thấp và thị trường BĐS không thuận lợi cũng khiến dòng tiền trả nợ trái phiếu DN đến hạn của DN khó khăn...

Ông Phạm Hồng Sơn - Phó Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước - cũng thừa nhận: Việc tăng trưởng nhanh của thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu thời gian gần đây đã phát sinh những rủi ro tiềm ẩn như hiện tượng thao túng giá trên thị trường cổ phiếu, thị trường chứng khoán phái sinh ngày càng tinh vi, phức tạp. Nhiều nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư cá nhân chưa thực sự hiểu biết rõ pháp luật về đầu tư, giao dịch trái phiếu DN riêng lẻ. Chất lượng hoạt động của các tổ chức cung cấp dịch vụ trên thị trường chưa đồng đều. Một số tổ chức kiểm toán, tổ chức thẩm định giá năng lực còn hạn chế... đã ảnh hưởng đến hiệu quả và chất lượng của các đợt phát hành chứng khoán để huy động vốn, gia tăng rủi ro cho nhà đầu tư.

Theo ông Lê Hoàng Châu - Chủ tịch Hiệp hội BĐS TP. HCM (HoREA), thị trường BĐS đã đóng góp khoảng 10% nguồn thu NSNN trong những năm gần đây nhưng thị trường này vẫn chưa phát triển ổn định, bền vững, như: Thiếu nguồn cung dự án, thiếu nguồn cung nhà ở, nhất là nhà ở có giá tầm trung và nhà ở xã hội; tình trạng khan hiếm nhà ở đã đẩy giá nhà tăng cao liên tục trong 5 năm qua, vượt quá khả năng thu nhập của đa số người dân và đã xuất hiện tình trạng "phân lô bán nền" tràn lan, "sốt ảo" giá đất tại nhiều địa phương. Đặc biệt, môi trường đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực BĐS vẫn chưa thực sự minh bạch, công bằng, lành mạnh…

Hoàn thiện khung pháp lý, minh bạch hóa thị trường

Từ những phân tích nêu trên, Thứ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Đức Chi nhấn mạnh: Cần thiết phải ban hành giải pháp nhằm phát triển thị trường vốn, thị trường BĐS lành mạnh, từ hoàn thiện khung khổ pháp lý như Luật Chứng khoán, Luật DN, Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh BĐS và các văn bản hướng dẫn... đến triển khai các giải pháp điều hành và quản lý, giám sát thị trường.

Theo các chuyên gia, để phát triển bền vững thị trường vốn, vấn đề quan trọng nhất là phải minh bạch hóa thị trường. Ông Don Lam - Tổng Giám đốc Tập đoàn VinaCapital - cho biết, hiện có rất nhiều nhà đầu tư nước ngoài quan tâm đến thị trường vốn Việt Nam. Tuy nhiên, để thu hút hơn nữa sự tham gia của khối ngoại, thị trường chứng khoán Việt Nam cần đa dạng sản phẩm, cải thiện tính thanh khoản, tỷ lệ giới hạn nhà đầu tư nước ngoài… đặc biệt là sự minh bạch của thị trường. Ông Devendra Joshi - Chiến lược gia trưởng Tập đoàn Sovico - cho rằng, để phát triển bền vững thị trường vốn, sự minh bạch thị trường là vấn đề được nhiều nhà đầu tư

Sự chuyển dịch hướng tới tiếp cận các thông lệ quốc tế của các luật kế toán, kiểm toán và các văn bản quy phạm pháp luật buộc các hãng kiểm toán tại Việt Nam phải tăng cường đào tạo, thiết kế, đổi mới các chương trình đào tạo nhằm phù hợp với sự thay đổi của các luật, chuẩn mực và văn bản quy phạm pháp luật này. Từ đó, các hãng kiểm toán xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, thông hiểu VFRS khi cung cấp dịch vụ tới các tổ chức kinh tế.

Thứ ba, chuyển đổi số trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán đồng nghĩa với việc cần đẩy mạnh công tác triển khai, áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với quá trình chuyển đổi số, tổ chức triển khai thực hiện tại các đơn vị; xây dựng cơ sở dữ liệu liên quan đến kế toán - kiểm toán phục vụ hoạt động của các đơn vị và hoạt động quản lý, giám sát kế toán - kiểm toán. Các DN cũng cần áp dụng các phần mềm kiểm toán công nghệ hiện đại và có sự tham gia chuyên sâu hơn của các chuyên gia về công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ.

Chiến lược kế toán, kiểm toán đến năm 2030 với những mục tiêu rõ ràng liên quan đến số hóa, hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật, trong đó chú trọng đến các thông lệ quốc tế, quy định cụ thể và mở rộng đối tượng bắt buộc kiểm toán đòi hỏi sự quyết tâm và nỗ lực của Bộ Tài chính, các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức nghề nghiệp và các DN. Đây là một thách thức lớn trong việc sửa đổi, thiết lập và thực thi hành lang pháp lý cho các DN áp dụng IFRS và VFRS.

Vượt qua những khó khăn, thách thức ở giai đoạn ban đầu, ngành kiểm toán độc lập gián tiếp đóng góp thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Việc áp dụng IFRS và VFRS dần tiệm cận với quốc tế nhằm nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của hội đồng quản trị và ban điều hành. Báo cáo tài chính lập theo chuẩn mực quốc tế là một trong số các công cụ trợ giúp DN thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.■

quốc tế quan tâm. Do vậy, trong thời gian tới, thị trường cần có sự tham gia của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm uy tín để đánh giá giá trị trái phiếu DN của Việt Nam.

Ông Phạm Hồng Sơn cho biết, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sẽ nhanh chóng xây dựng và đưa vào hoạt động sàn giao dịch trái phiếu DN phát hành riêng lẻ; đẩy mạnh giám sát việc sử dụng tiền từ huy động trái phiếu, công bố thông tin về phát hành và giao dịch trái phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Đồng thời, Ủy ban sẽ đẩy mạnh việc tái cấu trúc thị trường chứng khoán, nâng cao sức cạnh tranh và chất lượng của các định chế trung gian thị trường, phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Tài chính, Bộ Công an tăng cường thanh tra, giám sát để vừa đảm bảo phát triển của thị trường, vừa phát hiện, xử lý các hành vi thao túng trên thị trường chứng khoán.

Để giải quyết những vướng mắc trong lĩnh vực BĐS, HoREA đã kiến nghị cơ quan quản lý hoàn thiện thể chế pháp luật, xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, thông thoáng, công bằng, lành mạnh; đảm bảo quyền tiếp cận nguồn lực đất đai của DN để thực hiện dự án đầu tư. Địa phương ban hành, chuẩn hóa quy trình, thủ tục đầu tư xây dựng các dự án nhà ở thương mại, dự án nhà ở xã hội; rút ngắn thời gian tính tiền sử dụng đất dự án để cấp sổ hồng cho người mua nhà… Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo việc kiểm soát tín dụng vào các dự án tiềm ẩn rủi ro nhưng ưu tiên cho vay đối với các chủ đầu tư có uy tín, dự án có tính khả thi và các cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu vay để mua, thuê hoặc xây dựng, sửa chữa nhà ở.■

Nhiều thách thức trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

❒ **DIỆU THIỆN** *(thực hiện)*

Trong những năm gần đây, vị trí về năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam trên các bảng xếp hạng toàn cầu đã được nâng lên; tuy nhiên, việc cải thiện vị trí trên các bảng xếp hạng ngày càng khó khăn, cũng như còn nhiều thách thức trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đòi hỏi sự nỗ lực cao hơn của Chính phủ, các Bộ, ngành. Đây là chia sẻ của TS. Nguyễn Minh Thảo - Trưởng Ban Nghiên cứu môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) - với phóng viên Báo Kiểm toán.

❒ ***Thưa bà, nhìn lại quá trình thúc đẩy cải cách môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia được triển khai trong những năm gần đây, theo bà, chúng ta đã đạt được những kết quả như thế nào?***

Môi trường kinh doanh của Việt Nam vẫn còn không ít rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh của DN *Ảnh tư liệu*

Trong nhiều năm trở lại đây, Chính phủ đã xác định cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là một trọng tâm cải cách, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Theo đó, qua một quá trình nỗ lực cải cách, vị trí của Việt Nam trên các bảng xếp hạng uy tín toàn cầu đã được nâng lên. Cụ thể là, năm 2019, năng lực cạnh tranh 4.0 của Việt Nam xếp thứ 67/141 nền kinh tế, tăng 10 bậc so với năm 2018; chỉ số về Chính phủ điện tử xếp thứ 86/193 nền kinh tế (năm 2020), tăng 2 bậc so với năm 2018; chỉ số về an toàn an ninh mạng xếp thứ 25/194 nền kinh tế (năm 2020), tăng 25 bậc so với năm 2018…

Tuy nhiên, quá trình cải cách môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh ở nước ta từ năm 2020 có xu hướng chững lại do tác động của đại dịch Covid-19. Biểu hiện là, trên các bảng xếp hạng toàn cầu, một số chỉ tiêu cải thiện chưa bền vững, hay có những chỉ tiêu không được cải thiện, thậm chí giảm bậc. Chẳng hạn, năm 2021 so với năm 2020, nhiều chỉ số đã giảm bậc như: Chỉ số đổi mới sáng tạo giảm 2 bậc (từ thứ 42 xuống 44); chỉ số phát triển bền vững giảm 2 bậc (từ thứ 49 xuống 51); chỉ số về quyền tài sản giảm 6 bậc (từ thứ 78 xuống 84); chỉ số về cảm nhận tham nhũng giảm 8 bậc (từ thứ 96 xuống 104)… Điều này cho thấy vẫn còn nhiều thách thức đối với quá trình nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam.

❒ ***Xin bà có thể chia sẻ rõ hơn về những thách thức đối với việc nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia như bà vừa đề cập?***

Năng lực cạnh tranh quốc gia được các tổ chức quốc tế đánh giá dựa trên rất nhiều tiêu chí, bao quát các vấn đề về kinh tế - xã hội như thể chế, cơ sở hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, ổn định kinh tế vĩ mô, hệ thống tài chính, y tế, giáo dục, chất lượng nguồn nhân lực, năng lực đổi mới sáng tạo… Trong đó, những lĩnh vực chúng ta ghi nhận sự cải thiện trong thời gian qua chủ yếu là về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, ổn định về kinh tế vĩ mô, cải thiện về hạ tầng, trong khi chúng ta còn nhiều rào cản rất lớn như chất lượng nguồn nhân lực, thể chế, năng lực đổi mới sáng tạo… chưa có nhiều sự cải thiện rõ rệt.

Bên cạnh đó, môi trường kinh doanh của Việt Nam vẫn còn không ít rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh của DN. Chẳng hạn như tồn tại tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn trong hệ thống pháp luật về đầu tư, xây dựng, môi trường, đã và đang gây ra nhiều khó khăn, thậm chí cả rủi ro cho DN. Một ví dụ khác, trong hoạt động quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu cũng còn tồn tại một số bất cập. Cụ thể như trình tự, thủ tục kiểm tra chuyên ngành có nhiều khác biệt tùy theo Bộ, ngành quản lý và loại hình hàng hóa, điều này khiến DN phải làm nhiều thủ tục tại nhiều cơ quan khác nhau, gây tốn kém thời gian, chi phí tuân thủ pháp luật của DN; hay việc triển khai dịch vụ công trực tuyến còn những hạn chế nhất định nên việc thực hiện các thủ tục hành chính vẫn là gánh nặng đáng kể đối với nhiều DN… Những rào cản như trên nếu không sớm được cải thiện sẽ khiến khoảng cách về năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam ngày càng cách xa so với các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

❒ ***Từ thực tế trên, xin bà có thể đưa ra một số khuyến nghị giải pháp để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, sớm hiện thực hóa mục tiêu đưa Việt Nam vào nhóm 4 nước dẫn đầu Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) về môi trường kinh doanh?***

Trong ASEAN, Việt Nam hiện đang đứng vị trí thứ 5 về môi trường kinh doanh và còn khoảng cách khá xa so với nhóm 4 nước dẫn đầu là Singapore, Malaysia, Thái Lan và Brunei. Đặc biệt, hiện nay, các nền kinh tế trong khu vực cũng như trên thế giới đang rất chú trọng cải cách môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh để nâng cao vị thế trên toàn cầu nhằm thu hút nhiều nguồn lực phục vụ cho quá trình phục hồi hậu đại dịch Covid-19. Thực tế này đòi hỏi Việt Nam cần tiếp tục nỗ lực cải cách mạnh mẽ, thực chất và toàn diện hơn nữa để nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế một cách bền vững.

Để cải cách thành công, Chính phủ cần tạo sức ép liên tục để tăng cường trách nhiệm, tính chủ động của các Bộ, ngành đối với việc cải thiện các bộ chỉ số. Cần lưu ý rằng, có nhiều chỉ số phải nỗ lực liên tục trong một vài năm mới có thể cải thiện được, nhất là các chỉ số liên quan tới thể chế, nguồn nhân lực, hạ tầng…, nên các Bộ, ngành cần phải duy trì, thúc đẩy quá trình cải cách thường xuyên, liên tục một cách mạnh mẽ, quyết liệt.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng cần tăng cường công tác theo dõi, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện của các Bộ, ngành trong việc cải thiện chất lượng các yếu tố môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh thuộc lĩnh vực quản lý để tạo nên sự đồng đều về cải cách của tất cả các lĩnh vực, từ đó mới góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh chung của quốc gia.

❒ ***Xin trân trọng cảm ơn bà!***■

Giảm ách tắc, tạo thuận lợi cho thông quan hàng hóa

❒ MINH ANH

Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) đang nghiên cứu xây dựng Trung tâm Dữ liệu quản lý rủi ro (QLRR) để quản lý, kiểm tra chuyên ngành tập trung, từ đó, giảm ách tắc và tạo thuận lợi cho DN trong quá trình thông quan hàng hóa...

Ngành hải quan đã chính thức áp dụng QLRR trong thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại *Ảnh tư liệu*

Khắc phục tình trạng dữ liệu phân tán, chưa thống nhất

Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan Hoàng Việt Cường cho biết, việc áp dụng QLRR của hải quan Việt Nam nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế và đáp ứng chương trình cải cách, phát triển, hiện đại hóa hải quan. Ngành hải quan đã chính thức áp dụng QLRR trong thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại. Bằng việc áp dụng QLRR kết hợp với chuyển đổi từ "tiền kiểm" sang "hậu kiểm", ngành hải quan đã đạt được những thành quả quan trọng, tạo ra sự thay đổi căn bản trong phương thức quản lý hải quan từ thủ công sang tự động hóa dựa trên đánh giá rủi ro, qua đó giảm đáng kể tỷ lệ kiểm tra thực tế hàng hóa. Đặc biệt, với việc áp dụng QLRR, ngành hải quan đã chủ động phát hiện và kiểm soát trước đối với những nguy cơ vi phạm pháp luật hải quan; tạo lập môi trường tuân thủ, tăng cường sức cạnh tranh của nền kinh tế, đáp ứng 2 mục tiêu tạo thuận lợi thương mại và yêu cầu quản lý nhà nước.

Với sự nỗ lực của các Bộ, ngành, công tác quản lý chuyên ngành đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, như: Cải cách thủ tục, chính sách chuyên ngành, cắt giảm danh mục kiểm tra chuyên ngành theo hướng trọng tâm trọng điểm hơn, từng bước áp dụng QLRR trong hoạt động quản lý chuyên ngành. Ông Claudio Dordi - Giám đốc Dự án Tạo thuận lợi thương mại do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ - đánh giá, những năm gần đây, việc thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về kiểm tra, quản lý thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu đã được cải thiện đáng kể. Tỷ lệ hàng hóa cần phải kiểm tra chuyên ngành đã giảm từ 30% năm 2015 còn 19% hiện nay.

Tuy nhiên, theo ông Cường, việc kiểm tra hải quan theo yêu cầu quản lý chuyên ngành vẫn còn những hạn chế, khó khăn nhất định liên quan đến nội dung, phương thức kiểm tra, hiệu quả kiểm tra. Bên cạnh đó, thông tin, dữ liệu phân tán, chưa thống nhất, đồng bộ, chưa kịp thời cung cấp, chia sẻ đến các bên có liên quan; chưa có cơ quan đầu mối chủ trì, quản lý chung các nội dung liên quan đến QLRR trong quản lý chuyên ngành, kiểm tra chuyên ngành. Còn ông Claudio Dordi nhấn mạnh, mặc dù đã có nỗ lực nhưng những thủ tục quản lý, kiểm tra chuyên ngành vẫn cần được tiếp tục cải thiện để tạo thuận lợi thương mại. Chính phủ Việt Nam cũng đã đặt những mục tiêu quan trọng để các cơ quan liên quan phối hợp triển khai việc QLRR trong kiểm tra chuyên ngành. Đáng chú ý, Chính phủ yêu cầu Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, kiến nghị xây dựng Trung tâm Dữ liệu QLRR để thực hiện quản lý, kiểm tra chuyên ngành tập trung, thống nhất trên phạm vi cả nước.

Cần xây dựng Trung tâm quản lý rủi ro liên ngành tập trung

Tại Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm quốc tế về Trung tâm QLRR liên ngành tập trung do USAID và Tổng cục Hải quan vừa tổ chức, đại diện các cơ quan quản lý chuyên ngành và một số DN đồng tình với việc xây dựng Trung tâm QLRR liên ngành tập trung.

Theo ông Nguyễn Thế Hải - Phó Cục trưởng Cục Khoa học và chiến lược, Bộ Công an, thực chất QLRR là công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động liên quan đến kiểm tra chất lượng. Cơ chế kiểm tra, giám sát là cần thiết, bởi có kiểm tra mới tránh được những rủi ro về quản lý cũng như hạn chế những ảnh hưởng xấu của chất lượng hàng hóa (nếu có) trước khi đưa ra thị trường. Hiện nay, mỗi cơ quan, Bộ, ban, ngành khó có thể tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Đơn cử như Bộ Công an chỉ có 3 cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng, mới chỉ thực hiện quản lý trên hồ sơ, còn gặp khó khăn trong việc kiểm tra thực tế, hậu kiểm. Chính vì vậy, việc xây dựng Trung tâm QLRR liên ngành tập trung là cần thiết để chia sẻ, cung cấp thông tin giữa các Bộ, ngành.

Đại diện Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) cho biết, trong quá trình hoạt động xuất nhập khẩu, VASEP nhận thấy nhiều thủ tục kiểm tra chuyên ngành chưa được áp dụng QLRR. Chính vì vậy, VASEP đánh giá cao ý tưởng xây dựng mô hình Trung tâm QLRR liên ngành tập trung do Tổng cục Hải quan đề xuất.

Đại diện Cục Giám sát quản lý về hải quan, Tổng cục Hải quan, ông Nguyễn Thế Việt cho biết, Trung tâm QLRR sẽ mang lại nhiều lợi ích. Các cơ quan nhà nước được chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin cập nhật kịp thời, toàn diện liên quan đến hàng hóa, DN xuất nhập khẩu, giúp công tác điều hành, quản lý, đánh giá tuân thủ, xử lý nghiệp vụ hiệu quả hơn. Đối với người tiêu dùng và DN, Trung tâm cung cấp thông tin liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu cho cơ quan nhà nước; khai thác, sử dụng thông tin do cơ quan nhà nước cung cấp, chia sẻ để phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Việc triển khai Trung tâm QLRR phù hợp yêu cầu số hóa của Chính phủ, góp phần hiện đại hóa, tự động hóa tốt hơn, nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh quốc gia trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng.

Được biết, các chuyên gia quốc tế của Dự án tạo thuận lợi thương mại do USAID tài trợ đang làm việc với Tổng cục Hải quan để chia sẻ những thông lệ quốc tế tốt nhất về Trung tâm QLRR liên ngành tập trung, trong đó có Mô hình trung tâm xác định trọng điểm quốc gia của Cơ quan Hải quan và Biên giới Hoa Kỳ (US CBP).■

Phát triển Báo Kiểm toán...

(Tiếp theo trang 1)

chuyển dần từ cách làm báo truyền thống sang báo chí đa phương tiện.

Hướng tới tương lai

Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030) do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành đã chỉ rõ: *"Phát triển Báo Kiểm toán theo hướng hiện đại, chất lượng, hiệu quả, xứng tầm là cơ quan ngôn luận của KTNN; tăng cường ứng dụng các kỹ thuật lõi trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; lấy phương thức "Tòa soạn hội tụ, đa phương tiện" làm trung tâm để tăng tốc độ sản xuất, nâng cao chất lượng thông tin"*.

Để hiện thực hóa định hướng phát triển nêu trên, Báo Kiểm toán cần chung sức, đồng lòng, tập trung mọi nguồn lực nhằm thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

Một là, xác định đúng vai trò và tầm quan trọng của Báo Kiểm toán đối với quá trình phát triển KTNN, luôn cung cấp thông tin kịp thời về các hoạt động của Đảng, Quốc hội, Chính phủ…

Hai là, xác định là cơ quan ngôn luận của KTNN do vậy cần tiếp tục và kiên trì bám sát tôn chỉ mục đích; chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong việc xây dựng một nhà nước trong sạch, vững mạnh; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí; bám sát nhiệm vụ chính trị của KTNN để xây dựng nội dung, hình thức và kế hoạch tuyên truyền kịp thời nhằm định hướng dư luận về KTNN và hoạt động kiểm toán nhà nước.

Ba là, tiếp tục nâng cao hiệu quả cơ sở vật chất - kỹ thuật một cách thích hợp, tránh lãng phí; đặc biệt là xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức thực sự là người làm báo có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn sâu, có phẩm chất đạo đức trong sáng và năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; đáp ứng nhu cầu đẩy mạnh tuyên truyền về phát triển đa dạng hóa các nội dung kiểm toán, tăng cường các cuộc kiểm toán hoạt động, kiểm toán chuyên đề, kiểm toán công nghệ thông tin, kiểm toán môi trường và các lĩnh vực kiểm toán mới; nâng cao năng lực kiểm toán đối với quyết toán NSNN; chú trọng kiểm toán các lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với nền kinh tế để góp phần thiết thực vào công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng và Nhà nước.

Bốn là, tiếp tục đẩy mạnh phối hợp với các cơ quan thuộc Quốc hội, các Bộ, ngành, Thường trực HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan thông tin đại chúng trong công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung của Quy chế phối hợp; qua đó kịp thời thông tin đến bạn đọc đầy đủ về các hoạt động của KTNN; đồng thời, tạo điều kiện để các cơ quan báo chí thực hiện các chương trình, bài viết chuyên sâu về KTNN và hoạt động kiểm toán nhà nước.

Năm là, xây dựng mạng lưới cộng tác viên là những chuyên gia đầu ngành, có uy tín về từng lĩnh vực của nền kinh tế - xã hội để nâng cao chất lượng các tác phẩm báo chí, không ngừng đáp ứng nhu cầu thụ hưởng thông tin của công chúng; đặc biệt là các bài viết, các chương trình tọa đàm có sự phân tích, đánh giá mang tính chuyên sâu về hoạt động kiểm toán, kết quả kiểm toán và trách nhiệm giải trình; góp phần vừa nâng cao vai trò và vị thế của KTNN vừa thể hiện bản sắc riêng có của Báo Kiểm toán.

Sáu là, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy bảo đảm tinh, gọn và hiệu quả nhằm từng bước hoàn thiện, tăng cường năng lực của Báo Kiểm toán với tư cách là đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng nâng cao mức độ tự chủ, đáp ứng chức năng, nhiệm vụ được Tổng Kiểm toán nhà nước giao.

Trải qua 10 năm hoạt động thực tiễn, Báo Kiểm toán đã từng bước khẳng định được vai trò, vị trí không thể thiếu trong quá trình phát triển bền vững của KTNN, từng bước định hình vị thế trong sự nghiệp báo chí cách mạng Việt Nam. Chặng đường 10 năm đã đi qua với những thành quả đáng tự hào, đáng biểu dương, ghi nhận, khẳng định sự nỗ lực cống hiến hết mình của các thế hệ cán bộ, viên chức, người lao động Báo Kiểm toán.

Chặng đường phía trước đầy vận hội lớn lao song cũng đan xen những thách thức khôn lường. Hơn lúc nào hết, toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động Báo Kiểm toán hãy nêu cao tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, bản lĩnh và tự tin; thực "Tâm" rèn luyện *"Mắt sáng - Lòng trong - Bút sắc"*; tôn trọng và thực hiện nghiêm cẩn Quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam; phấn đấu trở thành cơ quan báo chí hiện đại, chuyên nghiệp, chất lượng và hiệu quả, xứng đáng là cơ quan ngôn luận có uy tín và trách nhiệm của KTNN.

Nhân kỷ niệm 97 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2022) và 10 năm Ngày Báo Kiểm toán ra số đầu tiên (05/7/2012 - 05/7/2022), các thế hệ cán bộ, viên chức, người lao động Báo Kiểm toán hãy luôn khắc ghi trong tâm khảm của mình lời căn dặn của Bác Hồ kính yêu: *"Nhiệm vụ của người làm báo là quan trọng và vẻ vang. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ ấy thì phải cố gắng học tập chính trị, nâng cao tư tưởng, đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản; phải nâng cao trình độ văn hóa, phải đi sâu vào nghiệp vụ của mình"* để không ngừng trưởng thành và tiến bộ.■

Chuyển đổi số là hướng đi chủ đạo của các doanh nghiệp

❒ PHÚC KHANG

Trải qua hơn 2 năm tác động bởi đại dịch Covid-19, chuyển đổi số được đánh giá là sự lựa chọn mang tính thời sự, quyết định sự sống còn của DN chứ không còn thời gian để DN e dè thử nghiệm. Nhờ chuyển đổi số, các DN có thể duy trì hoạt động, cung ứng hàng hóa và dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ thông minh.

Chuyển đổi số giúp DN giảm thiểu nhiều loại chi phí, đồng thời sử dụng các nguồn lực hiệu quả hơn
Ảnh minh họa

Các DN coi chuyển đổi số như một trong những lĩnh vực đầu tư cốt lõi nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh
Ảnh: ST

Ứng dụng công nghệ trong các hoạt động cốt lõi

Tuy nhận định như trên, nhưng PGS,TS. Lê Thanh Tùng (Đại học Mở TP. HCM) cũng dẫn số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đưa ra đánh giá môi trường kinh tế số nói chung của Việt Nam vẫn ở mức hạn chế khi so với các quốc gia trong khu vực. Cụ thể, tỷ lệ giao dịch hàng hóa và dịch vụ có áp dụng kỹ thuật số của Việt Nam mới chỉ đạt 22%, trong khi ở Indonesia là 34% và Thái Lan là 62%. Bên cạnh đó, tỷ lệ thanh toán online khi mua sắm trên internet của Việt Nam còn khiêm tốn với tỷ lệ gần 10%, thấp đáng kể so với các nước trong khu vực và thua xa khi so với 49% của Indonesia và 52% của Malaysia.

Thế nhưng PGS,TS. Lê Thanh Tùng vẫn nhấn mạnh, thời gian tới, xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu và tác động của đại dịch Covid-19 sẽ khiến giao dịch số tăng mạnh và là hướng đi chủ đạo trong kinh doanh và kinh tế.

Tổng hợp những thông tin phản hồi từ cộng đồng DN liên quan đến lĩnh vực chuyển đổi số tại Việt Nam thời gian qua cho thấy, các DN đã áp dụng chuyển đổi số thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ thuật số vào tất các các hoạt động kinh doanh cốt lõi. Ở góc độ điều hành DN thì có đến 75,3% số lãnh đạo DN phản hồi là đã áp dụng mạnh mẽ chuyển đổi số để phục vụ hoạt động điều hành và chỉ có 2,5% số DN vẫn chưa triển khai. Sự nhập cuộc của lãnh đạo trong công tác điều hành cho thấy chuyển đổi số đã bắt đầu lan tỏa mạnh mẽ với sự chuyển đổi nhận thức của các cấp lãnh đạo trong thực tế.

Số liệu khảo sát của Vietnam Report cũng cho thấy, hầu hết các hoạt động chủ đạo trong chuỗi giá trị sản xuất, kinh doanh của DN đều thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ. Cụ thể, hoạt động bán hàng là mảng dẫn đầu trong lĩnh vực chuyển đổi số khi có đến 63% đại diện DN chia sẻ lĩnh vực này đã được áp dụng nhiều tiện ích của chuyển đổi số. Bên cạnh đó, 34,6% đại diện DN cho biết DN đã áp dụng chuyển đổi số nhưng các hoạt động còn ở mức thấp. Tiếp theo, hoạt động quảng cáo cũng ghi nhận sự áp dụng mạnh mẽ chuyển đổi số với 57% DN phản hồi là đã tích hợp các tiện ích số hóa; hơn nữa, hoạt động tuyển dụng cũng có những chuyển biến tích cực.

Mảng hoạt động quản lý nhân sự trong DN đã thực hiện chuyển đổi số nhưng 1/2 DN cho biết vẫn đang ở giai đoạn đầu. Tương tự, 21,8% số DN chưa áp dụng chuyển đổi số trong hoạt động giao nhận hàng hóa và 14,7% vẫn chưa ghi nhận hoạt động chuyển đổi số trong quy trình sản xuất.

Chuyển đổi số mang lại hiệu quả tích cực

Theo Vietnam Report, hiệu quả chuyển đổi số bắt đầu ghi nhận những dấu hiệu tích cực. Đơn cử, trong giai đoạn thực hiện giãn cách xã hội có đến 43,6% DN trả lời đồng ý và 15,4% DN trả lời rất đồng ý với câu hỏi về vấn đề "Liệu đơn hàng của DN có tăng lên do đã có phương án thích nghi tốt?". Bên cạnh đó, có đến 53,8% các nhà lãnh đạo DN trả lời ở mức đồng ý và rất đồng ý về việc chi phí hoạt động đã giảm xuống do quá trình chuyển đổi số được đẩy mạnh. Một tín hiệu tích cực khác, có đến 58,2% số DN cho biết chi phí nhân viên được cắt giảm do có thể áp dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong làm việc từ xa. Như vậy, chuyển đổi số đã bước đầu tạo ra tác động tích cực đến nhiều hoạt động then chốt của DN, từ công tác bán hàng, sản xuất cho đến quản lý nhân sự.

Cuộc khảo sát cũng cho thấy, đa số các DN đều chi tiêu cho chuyển đổi số từ 5% doanh thu trở xuống. Cụ thể, có 34 lãnh đạo DN cho biết DN của họ đã chi tiêu khoảng từ 1 đến dưới 5% tổng doanh thu và 35 lãnh đạo DN tiết lộ rằng DN của họ đã chi tiêu cho chuyển đổi số với mức dưới 1% tổng doanh thu. Hơn nữa, nhóm chi tiêu từ 5% đến dưới 10% doanh thu chiếm khoảng 8,6% tổng số DN được khảo sát. Số liệu về tỷ lệ chi tiêu cho chuyển đổi số trên tổng doanh thu cũng đã phần nào cho thấy các DN đang ngày càng coi trọng hoạt động này và coi đây như một trong những lĩnh vực đầu tư cốt lõi nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh trong thời gian tới.

PGS,TS. Lê Thanh Tùng nêu rõ, chuyển đổi số không phải một hành động nhất thời mà đòi hỏi sự nỗ lực trong dài hạn của DN. Chuyển đổi số được DN kỳ vọng sẽ giúp giảm thiểu nhiều loại chi phí, dần dần biến đổi tất cả các quá trình hoạt động trở nên thông minh hơn, đồng thời sử dụng các nguồn lực hiệu quả hơn trong quá trình vận hành cung ứng hàng hóa và dịch vụ ra thị trường.

Tuy nhiên, qua phân tích kết quả khảo sát thì chất lượng nguồn nhân lực đang là một rào cản lớn khi có tới 70% số DN đồng ý và rất đồng ý với việc DN của họ đang thiếu những nhân viên có kỹ năng thuần thục và có kiến thức cập nhật về công nghệ để phục vụ quá trình chuyển đổi số. Hơn nữa, việc không đạt được sự đồng thuận trong đội ngũ ban lãnh đạo cấp cao đã khiến nhiều DN thiếu chiến lược phát triển tổng thể và sự hỗ trợ trong việc xây dựng hệ thống công nghệ số hóa. Như vậy, đạt được sự đồng nhất về tư duy và quyết tâm chuyển đổi số từ lãnh đạo đến nhân viên chính là "chìa khóa" để chuyển đổi số thẩm thấu vào tất cả các hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN.

Cùng với vấn đề nguồn nhân lực chuyển đổi số hạn chế thì thực tế cũng cho thấy, còn nhiều rào cản và khó khăn khác khi DN thực hiện chuyển đổi số như chi phí đầu tư cao, hạ tầng công nghệ thông tin còn kém phát triển, rủi ro an ninh mạng… Vậy nên, mặc dù có các nỗ lực từ cả phía cộng đồng DN trong việc triển khai hoạt động chuyển đổi số cũng như các chính sách hỗ trợ từ các cơ quan chức năng nhưng các bên đều cần các giải pháp cụ thể để triển khai tích cực hoạt động này trong thời gian tới.■

Basel II nâng cao - đích đến của các ngân hàng Việt

❒ THÀNH ĐỨC

Việc triển khai Basel II theo phương pháp nâng cao, đón đầu Basel III tại các ngân hàng Việt Nam được dự đoán sẽ diễn ra mạnh mẽ hơn trong những năm tới. Đây cũng là mục tiêu của Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025. Để thực hiện mục tiêu này, nhiều ngân hàng đã và đang nỗ lực tăng vốn, đáp ứng các yêu cầu của chuẩn mực quốc tế.

Basel II nâng cao là giải pháp giúp các ngân hàng có thể tiết kiệm được vốn khi áp dụng các phương pháp nâng cao *Ảnh: VIB*

13 ngân hàng hoàn thành cả 3 trụ cột của Basel II

Basel II là phiên bản thứ hai của Hiệp ước Basel và là một trong những chuẩn mực quốc tế quan trọng do Ủy ban Basel về giám sát ngân hàng ban hành, bao gồm 3 trụ cột chính liên quan đến tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, quản trị rủi ro và công khai, minh bạch thông tin.

Việc áp dụng tiêu chuẩn Basel sẽ giúp các ngân hàng Việt Nam nâng cao năng lực quản trị rủi ro, cải thiện xếp hạng tín nhiệm, đảm bảo an toàn cho hoạt động kinh doanh trước những biến động khó lường của thị trường tài chính, đồng thời tăng khả năng cạnh tranh với các ngân hàng trong khu vực và trên thế giới, đáp ứng yêu cầu của phát triển và hội nhập cũng như thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nước ngoài. "Basel như một thước đo sức khỏe tài chính, quản lý rủi ro và nâng tầm vị thế của các ngân hàng trong giới đầu tư" - TS. Cấn Văn Lực, Thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ quốc gia nhận định.

Xác định tầm quan trọng của việc áp dụng Basel II, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã xây dựng khung pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các ngân hàng sớm áp dụng tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, đáp ứng các yêu cầu của thông lệ quốc tế. Điển hình là Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Thông tư 41) để hướng dẫn trụ cột I (theo phương pháp tiêu chuẩn) và trụ cột III của Chuẩn mực vốn Basel II. Theo NHNN, hiện nay, 86% ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài áp dụng tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 41 và đến tháng 01/2023, các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài còn lại sẽ áp dụng Thông tư 41 trong việc xác định tỷ lệ an toàn vốn.

Thực tế, các ngân hàng đều nhận thức rõ những lợi ích từ việc tích cực tuân thủ sớm Basel II và đã chủ động đề ra cũng như nghiêm túc triển khai lộ trình áp dụng. Đến cuối năm 2021, Việt Nam có 13 ngân hàng đã hoàn thành đủ 3 trụ cột Basel II. Ở nhóm còn lại, có những ngân hàng đã triển khai trụ cột 1 và 3.

Việc hoàn thành cả 3 trụ cột Basel II được đánh giá là tiền đề tốt để các ngân hàng Việt Nam tiếp tục triển khai Basel 2 theo phương pháp nâng cao, phấn đấu hoàn thành vào cuối năm 2025. Đây là một trong những mục tiêu quan trọng của Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2011-2025 vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trên thực tế, sau khi hoàn thành sớm trước thời hạn cả 3 trụ cột theo chuẩn Basel II, một số nhà băng như: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Đông Nam Á (SeaBank), Ngân hàng TMCP Sài Gòn, Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam đã triển khai Basel II nâng cao, đón đầu Basel III.

Tăng vốn để đáp ứng yêu cầu của chuẩn mực quốc tế

Theo KPMG, Basel II nâng cao là giải pháp giúp các ngân hàng có thể tiết kiệm được vốn khi áp dụng các phương pháp nâng cao, cụ thể là RWA (Risk

Đánh giá toàn diện khi giao quyền quản lý vận tải đường thủy cho địa phương

❒ LÊ HÒA

Theo đánh giá của nhiều chuyên gia, nhà khoa học, tiềm năng giao thông đường thủy nội địa (ĐTNĐ) của Việt Nam còn rất nhiều nhưng mức đầu tư chưa tương xứng, trong khi đó mô hình phân cấp, phân quyền quản lý cảng, bến luồng tuyến đường thủy cũng còn những bất cập, hạn chế.

Nhiều bất cập khi các địa phương quản lý luồng tuyến

ĐTNĐ được đánh giá là phương thức vận tải có nhiều ưu việt, vận tải số lượng hàng hóa lớn, hàng siêu trường, siêu trọng, giá thành thấp, ít gây ô nhiễm môi trường, là phương thức vận tải đang được nhiều nước trên thế giới ưu tiên sử dụng, đầu tư phục vụ quá trình phát triển bền vững. Theo thống kê, Việt Nam có hệ thống sông ngòi dày đặc, với 3.551 sông kênh, tổng chiều dài khoảng 80.577km; 3.260km bờ biển, 124 cửa sông ra biển… Các tuyến ĐTNĐ nối liền các thành phố lớn, các thị xã, giữa miền ngược và miền xuôi, giữa nước ta và các nước trong khu vực, từ đó đã tạo nên những lợi thế, tiềm năng cho phát triển kinh tế - xã hội.

Mặc dù giao thông ĐTNĐ có vai trò quan trọng, nhưng phát triển lĩnh vực này còn chưa tương xứng với tiềm năng, mức đầu tư cho ĐTNĐ còn khiêm tốn, mức đầu tư trong tổng số vốn đầu tư công những giai đoạn vừa qua chỉ chiếm 1,7 - 2,2%.

Đặc biệt, thời gian qua, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) đã thực hiện ủy quyền công tác quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa cho các địa phương như: Quảng Ninh, TP. HCM và một số tỉnh miền Trung… tạo sự chủ động cho các địa phương trong quản lý, đặc biệt là công tác đảm bảo an toàn giao thông; giảm bớt gánh nặng công việc cho các cơ quan quản lý nhà nước ở T.Ư. Tuy nhiên, Bộ GTVT thừa nhận, trong quá trình thực hiện việc phân cấp, phân quyền quản lý cho địa phương còn gặp nhiều khó khăn do chưa đảm bảo tính thống nhất với các quy định pháp luật về tổ chức Chính phủ, tổ chức chính quyền địa phương, nguồn vốn đầu tư.

Theo Phó Trưởng Ban Dân nguyện của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Lưu Bình Nhưỡng, cơ quan quản lý nhà nước đã phân cấp rất rõ, những tuyến liên tỉnh và tuyến trọng điểm là T.Ư quản lý; hệ thống đường sông trong nội tỉnh là do địa phương quản lý. Tuy nhiên, hiện có địa phương quản lý không nổi 50% phần mà T.Ư đã ủy quyền, vì biên chế không đủ, không quản lý được từ khâu khảo sát, cấp các loại giấy phép, thanh tra. Tại các thành phố lớn như TP. HCM, Hải Phòng hay một số tỉnh khác đang tồn tại rất nhiều loại bến không phép, bến quá hạn… "Đây là tuyến đường sông, phần nội thủy, vậy còn liên quan đến vấn đề biển thì sẽ như thế nào? Khi chuyển sang các tỉnh phần mà T.Ư hiện nay đang quản lý sẽ gây ra rất nhiều hậu quả cả về quốc phòng, an ninh chứ không chỉ đơn thuần là những vấn đề kinh tế" - ông Lưu Bình Nhưỡng chia sẻ.

Cần quy định rõ việc phân cấp quản lý

Trước những băn khoăn về việc tiếp tục phân cấp, phân quyền cho địa phương hay để T.Ư thực hiện quản lý các tuyến ĐTNĐ, ông Lưu Bình Nhưỡng cho rằng, cần nghiên cứu, khảo sát, đánh giá tác động kinh tế - xã hội một cách đầy đủ, toàn diện và thực hiện giám sát tối cao để xây dựng chiến lược chung, kế hoạch đầu tư chung. Trên cơ sở đó mới xác định giao nhiệm vụ quản lý cho địa phương và T.Ư ở mức độ như thế nào là hợp lý.

Đồng quan điểm này, ông Trần Thọ Đạt - Thành viên Tổ tư vấn của Thủ tướng - cũng cho rằng, để giao quyền quản lý về vận tải đường thủy cho các địa phương thì phải tiến hành khảo sát, điều tra một cách đầy đủ, toàn

Weight Asset - Tài sản có rủi ro) sẽ được tiết giảm khoảng 14% so với phương pháp chuẩn hóa - một lợi thế lớn cho các nhà băng. Đồng thời, khi thực hiện các phương pháp nâng cao, quyết định của các ngân hàng sẽ được lượng hóa chính xác hơn, hướng đến quản lý rủi ro của nền kinh tế tốt hơn.

Một trong những yêu cầu quan trọng của Basel II nâng cao là đảm bảo đệm vốn dự trữ. Đó cũng chính là lý do để các nhà băng liên tục đưa ra các kế hoạch tăng vốn "khủng" trong mùa đại hội đồng cổ đông hằng năm. Cuộc đua tăng vốn của các ngân hàng năm 2022 đang tiếp tục nóng lên khi SeaBank dự kiến tăng vốn điều lệ từ 16.598 tỷ đồng lên 20.403 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu vào ngày 17/6 tới. Trước đó, Ngân hàng TMCP Quốc tế (VIB) đã hoàn thành việc chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu thưởng, tỷ lệ 35% từ nguồn vốn chủ sở hữu của Ngân hàng để tăng vốn điều lệ thêm 5.436 tỷ đồng. Sau khi phát hành, vốn điều lệ của VIB tăng lên gần 21.000 tỷ đồng. Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) cũng đã chốt danh sách cổ đông để phát hành 675,4 triệu cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 25%. Vốn điều lệ của ACB được nâng từ hơn 27.019 tỷ đồng lên 33.774 tỷ đồng.

Cùng với đó, một số ngân hàng khác cũng đang chuẩn bị cho kế hoạch tăng vốn sau khi được NHNN chấp thuận. Vừa qua, NHNN đã chấp thuận cho Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) tăng vốn điều lệ thêm gần 59 tỷ đồng (đạt 13.758 tỷ đồng) bằng hình thức phát hành cổ phiếu. NHNN cũng đã chấp thuận cho Ngân hàng TMCP Bản Việt (Viet Capital Bank) tăng vốn điều lệ thêm tối đa hơn 1.618 tỷ đồng dưới 3 hình thức: Phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu, phát hành cho cổ đông hiện hữu và phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Sau khi hoàn tất việc phát hành, vốn điều lệ của Viet Capital Bank sẽ vượt mốc 5.000 tỷ đồng, đạt khoảng 5.289 tỷ đồng.

Có thể thấy, việc tăng vốn của các nhà băng chủ yếu thông qua hoạt động phát hành cổ phiếu để chia cổ tức, chào bán riêng lẻ, phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài… Dự kiến, nếu thành công trong các kế hoạch tăng vốn, vốn điều lệ của hệ thống ngân hàng sẽ được bổ sung thêm khoảng 100.000 tỷ đồng nữa. Đây là nguồn lực cần thiết để các ngân hàng nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo hệ số an toàn vốn, đáp ứng yêu cầu của chuẩn mực quốc tế.■

diện, cẩn trọng. Bởi, số liệu cho thấy, trong thời gian vừa qua, các địa phương mới thực hiện được khoảng 40% nhiệm vụ được giao.

Nhấn mạnh việc phân cấp, phân quyền quản lý lĩnh vực ĐTNĐ là cần thiết, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh Đồng Tháp Phạm Văn Hòa đặt vấn đề, cần có yêu cầu xác định rõ phân cấp cho từng cấp, từng khu vực. "Cần phân cấp cho ai, thời gian, con người, tổ chức bộ máy như nào? Bộ GTVT cần ban hành thông tư, hướng dẫn thực hiện việc phân cấp quản lý ĐTNĐ cho rõ ràng, rành mạch và cũng phải lấy ý kiến của địa phương. Cốt lõi vẫn là nên mạnh dạn giao quyền cho địa phương, nếu tỉnh, thành phố đó đủ thực lực, nhân lực và kinh nghiệm quản lý, đi kèm là công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của T.Ư nhằm phòng ngừa tiêu cực, rủi ro" - ông Hòa đề xuất.

Tuy nhiên, ông Hòa cũng lưu ý, ở Việt Nam không phải tất cả vùng miền nào cũng có sông nước đặc thù như ở Đồng bằng sông Cửu Long, hay Đồng bằng sông Hồng. Cho nên việc phân cấp, phân quyền trong 63 tỉnh, thành không nhất thiết địa phương nào cũng giao; bởi thành lập ra một bộ máy cảng vụ sẽ rất tốn kém về phương tiện, vật chất, con người.

Bên cạnh đó, ông Phạm Văn Hòa cũng cho rằng, để phát triển hệ thống ĐTNĐ, bên cạnh việc phân quyền quản lý cho các địa phương một cách hợp lý, trong thời gian tới, việc đầu tư cho tuyến ĐTNĐ là vô cùng quan trọng, bởi lĩnh vực này đang giúp giảm chi phí cho các DN mà không thua kém gì đường sắt, đường bộ. Dù đường thủy chậm thời gian hơn, nhưng hạn chế được tai nạn giao thông, giảm áp lực cho giao thông đường bộ, giảm ô nhiễm môi trường.■

Mở rộng thị trường, nâng cao khả năng huy động vốn cho hợp tác xã

❒ QUỲNH ANH

Luật Hợp tác xã (HTX) năm 2012 sau 10 năm đi vào cuộc sống đã bộc lộ rõ một số bất cập, nổi cộm như quy định hạn chế tỷ lệ cung ứng, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ, việc làm cho khách hàng không phải thành viên gây khó khăn và cản trở các HTX mở rộng thị trường; quy định hiện hành về tỷ lệ vốn góp gây hạn chế cho việc huy động vốn của HTX…

Cần sửa đổi, hoàn thiện quy định pháp lý để các HTX mở rộng thị trường, nâng cao khả năng huy động vốn *Ảnh tư liệu*

Không nên hạn chế tỷ lệ khách hàng của hợp tác xã

Các chuyên gia cho rằng, Luật HTX quy định hạn chế tỷ lệ cung ứng, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ, việc làm cho khách hàng không phải thành viên HTX là không phù hợp với thực tế. Cụ thể, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP quy định đối với HTX nông nghiệp, tỷ lệ cung ứng dịch vụ cho đối tượng không phải là thành viên HTX không được vượt quá 32%, đối với HTX phi nông nghiệp thì tỷ lệ này là không quá 50%.

Theo Liên minh HTX quốc tế, không hạn chế HTX đáp ứng nhu cầu của xã hội sau khi đã đáp ứng nhu cầu thành viên. Tuy thành viên là khách hàng đầu tiên mà HTX phải ưu tiên, nhưng trước xu hướng hội nhập, phát triển, các HTX có thể cung cấp sản phẩm, dịch vụ ra bên ngoài đáp ứng nhu cầu thị trường, cũng là đáp ứng nhu cầu chính đáng của HTX là tìm kiếm lợi nhuận để tồn tại, phát triển và tạo lợi ích gián tiếp cho các thành viên. Vì vậy, quy định hạn chế tỷ lệ cung ứng sản phẩm, dịch vụ của HTX ra bên ngoài là không còn phù hợp.

Hơn nữa, theo phân tích của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT), tại Điều 5 của Luật HTX quy định Nhà nước bảo đảm môi trường sản xuất, kinh doanh bình đẳng giữa HTX với các loại hình DN và tổ chức kinh tế khác. Như vậy, chính quy định hạn chế tỷ lệ cung ứng nêu trên lại tạo ra sự bất bình đẳng giữa HTX và DN khi tham gia sản xuất, kinh doanh trên thị trường, đồng thời làm mất đi tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của HTX.

Dù vẫn có ý kiến cho rằng, nếu không giới hạn tỷ lệ này thì HTX chủ yếu phục vụ khách hàng không phải là thành viên, không thu hút được thành viên tham gia HTX. Tuy nhiên, các chuyên gia của Bộ KH&ĐT nhấn mạnh, việc thu hút thành viên vào HTX không chỉ do HTX cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho thành viên mà còn nhiều lợi ích khác như ưu đãi về giá, ưu tiên cung cấp và sử dụng sản phẩm dịch vụ trước khách hàng thông thường, được sử dụng các tài sản chung và được phân phối lại thặng dư… Hơn nữa, các chuyên gia quốc tế của Canada, Đức cũng khuyến cáo, để bảo đảm được đối xử bình đẳng với DN và định hướng HTX phục vụ thành viên thì thay vì hạn chế giao dịch ra bên ngoài, cần quy định khung khổ pháp lý và chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước áp dụng đối với các giao dịch nội bộ của HTX như miễn thuế thu nhập DN, còn đối với giao dịch bên ngoài, HTX sẽ phải chịu thuế như DN. Việc giới hạn HTX giao dịch ra bên ngoài để bảo vệ quyền lợi của thành viên sẽ do chính các thành viên HTX tự quyết định và quy định tại Điều lệ HTX.

Sửa đổi, hoàn thiện quy định pháp lý cho phù hợp

Bên cạnh bất cập trên, Bộ KH&ĐT cũng cho rằng, quy định hiện hành về tỷ lệ vốn góp (không quá 20% vốn điều lệ đối với HTX và 30% đối với liên hiệp HTX) gây hạn chế cho việc huy động vốn của HTX. Một số quốc gia trên thế giới, như Canada, không quy định hạn chế tỷ lệ vốn góp, giữ vững nguyên tắc biểu quyết ngang nhau "mỗi người một phiếu bầu" và phân phối thặng dư theo mức độ sản phẩm, dịch vụ. Các quy định này vẫn đảm bảo tính dân chủ của các thành viên trong HTX.

Từ thực tế phản ánh của các Bộ, ngành, địa phương, HTX cũng cho thấy, quy định về tỷ lệ vốn góp như trên là quá thấp. Bởi các HTX sản xuất thường có nhu cầu vốn lớn để đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh ngay từ khi thành lập, cũng như trong quá trình phát triển, đòi hỏi các thành viên phải đóng góp một lượng vốn đáng kể. Ngược lại, các HTX tiêu dùng thì đa số thành viên là khách hàng, chỉ cần duy trì một mức phí thành viên nhỏ. Như vậy, tỷ lệ vốn góp thực sự không quyết định về tính dân chủ của thành viên trong HTX, cũng như chưa phù hợp với nhu cầu của từng loại hình HTX. Trước bất cập này, nhiều địa phương đã đề xuất nâng tỷ lệ vốn góp của thành viên HTX hoặc để HTX tự chủ động quyết định theo tình hình hoạt động của HTX, hoặc thay vì hạn chế góp vốn đầu vào có thể nghiên cứu cách thức khác như đề xuất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là quy định điều kiện rút vốn đầu ra (về thời gian, mức trả vốn góp tối đa/năm) mà vẫn đảm bảo an toàn tài chính cho HTX.

Để xóa bỏ những rào cản trên, Bộ KH&ĐT nêu phương án, nên bổ sung quy định phân tách giao dịch của HTX, liên hiệp HTX với thành viên (giao dịch nội bộ) và giao dịch với khách hàng không phải là thành viên (giao dịch bên ngoài). Khi HTX có khả năng đáp ứng đầy đủ nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ của thành viên thì HTX, liên hiệp HTX được phép giao dịch với bên ngoài. Có thể giới hạn tỷ lệ giao dịch bên ngoài theo quy định của Điều lệ HTX, liên hiệp HTX. Đồng thời, cần quy định tỷ lệ lợi nhuận thu được từ giao dịch bên ngoài được trích vào quỹ dự trữ của HTX, liên hiệp HTX phục vụ mục đích chung, không chia lại cho thành viên. Đối với giao dịch nội bộ của HTX, liên hiệp HTX có thể được miễn, giảm thuế thu nhập DN, còn giao dịch bên ngoài của HTX, liên hiệp HTX, sau khi đã trích lập quỹ dự trữ phải chịu thuế thu nhập DN như các DN.

Liên quan đến tỷ lệ vốn góp, giải pháp được đề xuất là sửa đổi quy định theo hướng tăng tỷ lệ vốn góp tối đa của thành viên. Theo đó, vốn góp của thành viên thực hiện theo thỏa thuận và theo quy định của Điều lệ nhưng không quá 30% vốn điều lệ của HTX và không quá 40% vốn điều lệ của liên hiệp HTX. Bên cạnh đó, cần bổ sung quy định chuyển quyền sở hữu vốn góp, định giá vốn góp tại thời điểm góp vốn, cũng như bổ sung quy định cho phép thành viên giao dịch, chuyển nhượng vốn góp với nhau, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành và Điều lệ HTX, liên hiệp HTX có quy định khác.■

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

❒ NGUYỄN LỘC

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tác động sâu sắc đến các ngành, lĩnh vực trong nền kinh tế với sự hiện diện của công nghệ số. Yêu cầu về nguồn nhân lực công nghệ thông tin (CNTT) chất lượng cao đang trở nên ngày càng bức thiết, đặc biệt là khi nền kinh tế đang nỗ lực đẩy mạnh phục hồi sau những ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19.

Việc tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực CNTT là vấn đề cần được ưu tiên hàng đầu *Ảnh tư liệu*

Thiếu hụt nguồn nhân lực CNTT chất lượng

Trong vài năm trở lại đây, nhu cầu nhân lực CNTT tại Việt Nam không ngừng tăng cao. Tuy nhiên, theo một số khảo sát cho thấy, nhân lực ngành CNTT đang thiếu hụt lớn. Đơn cử như năm 2021, ngành CNTT cần tới hơn 117.000 nhân lực, tăng tới 36% so với năm 2020. Song số lao động CNTT được đào tạo hằng năm không đủ để đáp ứng nhu cầu, chưa kể trong số 50.000 sinh viên ngành CNTT tốt nghiệp với trình độ từ cao đẳng trở lên hằng năm chỉ có 30% đủ kỹ năng và trình độ để làm việc tại DN.

Bên cạnh nguồn nhân lực CNTT trực tiếp phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành hệ thống, các DN cũng đặc biệt chú trọng đến vấn đề bảo mật. "Nguồn nhân lực CNTT nói chung và lĩnh vực bảo mật nói riêng luôn đặt ra yêu cầu cao về trình độ. DN sẵn sàng trả mức lương hàng nghìn đô la mà vẫn "đói" nhân sự" - một DN trong lĩnh vực CNTT chia sẻ và cho biết thêm, các DNNN, tập đoàn, tổng công ty cũng ngày càng săn đón nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao.

Còn theo Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội), nhiều năm qua, nguồn nhân lực CNTT của Việt Nam được đào tạo từ hệ thống các trường đại học, cao đẳng trong nước không đủ để đáp ứng cho các DN trong nước. Thêm vào đó, nguồn nhân lực chất lượng cao lại luôn bị DN nước ngoài thu hút. Thực trạng này đặt ra vấn đề cấp bách đối với việc phát triển hơn nữa về số lượng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT để đáp ứng nhu cầu của chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực, ngành nghề hiện nay.

Chia sẻ tại Tọa đàm "Phát triển nguồn nhân lực CNTT và chuyển đổi số trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0" do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân tổ chức mới đây, GS,TS. Phạm Hồng Chương - Hiệu trưởng nhà trường - cho biết, khi các hoạt động quản lý kinh tế, giao dịch hành chính và trên thị trường ngày càng dựa vào nền tảng công nghệ số, sức hút của nhân sự CNTT cũng sẽ ngày càng cao. "Đây là một lợi thế với nền kinh tế đang phát triển như Việt Nam, cũng là cơ hội thuận lợi dành cho các trường để mở rộng khả năng đào tạo" - GS,TS. Phạm Hồng Chương cho biết, đồng thời lưu ý nếu các trường không tận dụng được cơ hội này để cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao thì có thể sẽ đánh mất thị trường trong nước, cũng như tạo rào cản cho quá trình phát triển của nền kinh tế.

Khắc phục rào cản nhân lực để thực hiện thành công chuyển đổi số

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0, việc ứng dụng nền tảng số là xu thế tất yếu, nâng cao lợi thế cạnh tranh và tối ưu hóa quản trị DN. Đặc biệt, khi kinh tế số đang phát triển mạnh mẽ trên quy mô toàn cầu sẽ là cơ hội tốt để kinh tế Việt Nam có thể tận dụng và việc tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực CNTT là vấn đề cần được ưu tiên hàng đầu.

Phó Chủ tịch Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam Lê Xuân Hòa cho biết, theo định hướng chỉ đạo của Chính phủ, các cơ sở đào tạo đang thực hiện một loạt nhiệm vụ về đào tạo để đạt được mục tiêu đề ra như: Tăng cường tuyển sinh đào tạo cử nhân, kỹ sư chuyên ngành CNTT hằng năm; điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo ở bậc sau đại học, đại học và dạy nghề về các công nghệ số; tổ chức đào tạo lại, nâng cao kỹ năng số cho người lao động tại các DN trong khu công nghiệp, khu chế xuất... Do đó, ông Hòa cho rằng, khi nguồn nhân lực CNTT đã "chạm" đúng xu hướng, cộng với chủ trương, chính sách của Nhà nước đang chú trọng đến đào tạo nguồn nhân lực CNTT thì các cơ sở đào tạo cần phải có giải pháp thực thi hiệu quả để nắm bắt tốt thời cơ này; các DN cũng cần đồng hành với nhà trường để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Nhằm tăng cường đổi mới sáng tạo và thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, vừa qua, 7 trường đại học kỹ thuật lớn của Việt Nam đã ký kết hợp tác trong lĩnh vực đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực CNTT nói chung, đặc biệt là nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao. Sự hợp tác này nhằm giúp xã hội và người học hiểu rõ hơn vai trò quan trọng của công nghệ trong phát triển kinh tế đất nước. Đồng thời, thông qua đây sẽ tạo dựng mạng lưới đào tạo, liên kết giữa các trường và liên kết với DN trong đào tạo, tăng cường cơ hội tiếp cận môi trường làm việc tại DN cho sinh viên CNTT…

Ngoài những yêu cầu trên, TS. Phạm Xuân Khánh - Phụ trách Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội - cho rằng, các cơ sở đào tạo cần đẩy mạnh hợp tác, trao đổi với các tổ chức quốc tế; tiếp cận theo hướng toàn diện, gắn đào tạo với thực tế. Đặc biệt, các trường cần tăng cường năng lực ngoại ngữ cho sinh viên CNTT bằng việc xây dựng chuẩn đầu ra cao hơn và phát triển các dự án vì cộng đồng, thông qua đó nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên.■

Nhằm phục vụ chuyển đổi số nền kinh tế, Dự thảo Đề án "Nâng cao nhận thức, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" đặt mục tiêu đến năm 2025 sẽ tuyển sinh, đào tạo được 5.000 kỹ sư, cử nhân chất lượng cao về các chuyên ngành công nghệ số, kinh tế số và xã hội số tại các trường "đại học số". Chỉ tiêu này được nâng lên thành 10.000 người vào năm 2030.■

Tin tức

INTOSAI tham gia Diễn đàn Công lý thế giới

Tại Diễn đàn Công lý thế giới được tổ chức ở Hà Lan, Cơ quan Sáng kiến phát triển của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) đã tổ chức Hội thảo "Thách thức, xu hướng của công tác đảm bảo trách nhiệm giải trình". Đại diện INTOSAI đã nêu bật vai trò của các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) trong bảo vệ tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, đồng thời trình bày sáng kiến giúp các SAI đóng góp vào thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

(Theo INTOSAI)

Châu Âu hấp dẫn đầu tư nước ngoài

Nghiên cứu mới được công bố của hãng kiểm toán EY cho thấy, bất chấp sự phức tạp của lãi suất kép, châu Âu vẫn là điểm hấp dẫn đầu tư nước ngoài dài hạn. 79% số người được khảo sát có kế hoạch thành lập hoặc mở rộng hoạt động tại đây. Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào châu Âu tăng 5% vào năm 2021 khi các DN bắt đầu mở rộng kế hoạch hoạt động trở lại sau đại dịch. *(Theo EY)*

BDO linh hoạt hơn trong hoạt động

Sau thời gian làm việc từ xa do đại dịch, hãng kiểm toán BDO vừa mở lại văn phòng tại TP. Bristol (Anh) với nhiều đổi mới. Hãng đầu tư mở rộng cả về quy mô và công nghệ để hỗ trợ các kế hoạch tăng trưởng, phục vụ nhu cầu ngày càng phức tạp của khách hàng. Đặc biệt, nhân viên của hãng được làm việc xen kẽ trực tiếp và trực tuyến để linh hoạt, chủ động hơn.■ *(Theo BDO)*

Tin vắn

▸▸▸ Ngày 28/6, Ban Chỉ đạo Ủy ban Chuẩn mực nghề nghiệp của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao tổ chức cuộc họp giữa kỳ trực tuyến. *(Theo INTOSAI)*

▸▸▸ Vừa qua, Hãng kiểm toán Grant Thornton đã hợp tác với một số tập đoàn công nghệ để giúp các DN đối phó với gian lận liên quan đến tiền điện tử. *(Theo GT)*

▸▸▸ Hãng kiểm toán RSM đã tư vấn về việc bán lại Caboodle - công ty tư vấn nhân sự hàng đầu Anh quốc cho Công ty Nhân sự Access, thuộc Tập đoàn Access - nhà cung cấp phần mềm quản lý kinh doanh hàng đầu tại Anh, Ireland, châu Á - Thái Bình Dương.■ *(Theo RSM)*

YẾN NHI

TANZANIA:

Kiên quyết đấu tranh để chống tham nhũng trong ngành y

❒ TUỆ LÂM

Mới đây, Thủ tướng Tanzania Kassim Majaliwa đã yêu cầu Cục Cảnh sát phòng, chống tham nhũng (PCCB) khẩn trương điều tra tất cả các cá nhân có liên quan đến vụ bê bối tại Cục Quản lý các cơ sở y tế (MSD) được nêu ra trong một báo cáo của Văn phòng Tổng Kiểm toán và Kiểm soát Tanzania (CAG).

Cục Quản lý các cơ sở y tế vướng phải nhiều cáo buộc *Ảnh:msd.go.tz*

Mập mờ trong mua sắm vật phẩm y tế

MSD trực thuộc Bộ Y tế và Phúc lợi xã hội, chịu trách nhiệm quản lý công tác mua sắm, lưu trữ, phân phối các loại dược phẩm, thiết bị y tế và các nguồn cung cấp vật phẩm y tế, được thành lập bởi một đạo luật của Quốc hội Tanzania vào năm 1993. Thủ tướng Kassim Majaliwa đã đưa ra yêu cầu trên đối với MSD khi ông đến thăm và làm việc với cơ quan này tại một cơ sở thuộc khu Keko, Vùng Dar es Salaam.

Thủ tướng đã lên án nhiều sai phạm tại MSD được nêu ra trong Báo cáo kiểm toán của CAG, điển hình là trường hợp cơ quan này đã mua các thiết bị y tế trị giá hơn 9 tỷ shilling Tanzania (TSh), tương đương 3,9 triệu USD nhưng không có hợp đồng hợp lệ. MSD tiếp tục bị chỉ trích đã thực hiện 23 gói thầu trị giá trên 8,5 tỷ TSh nhưng không thực hiện các quy định của Luật Đấu thầu; không khai báo qua Hệ thống mua sắm điện tử quốc gia nhằm tránh sự giám sát của các cơ quan chức năng.

Bên cạnh đó, một số cán bộ của MSD đã thực hiện các khoản thanh toán lên tới hơn 3,5 tỷ TSh cho 6 nhà cung cấp thiết bị y tế mà không thông báo cho Ủy ban Mua sắm công của MSD, cũng không tuân thủ các quy định trước khi tiến hành thanh toán. Báo cáo kiểm toán cho biết, MSD đã thanh toán đợt 1 hơn 14,8 tỷ TSh cho 5 nhà thầu mà không ký kết bất kỳ hợp đồng hoặc thỏa thuận nào để làm cơ sở cho các khoản thanh toán đó. Năm nhà thầu này bao gồm: Công ty Công nghiệp dược phẩm Keko, Cơ quan Dịch vụ mua sắm công, Công ty TNHH Đầu tư Nakuroi, Công ty Dịch vụ kỹ thuật và tổng hợp, Công ty TNHH Phân phối Wide.

MSD cũng bị lên án vì đã tùy tiện trong công tác mua sắm công, các quy trình mua sắm không tuân thủ quy định hiện hành. Cá biệt, MSD đã ký hợp đồng với một nhà cung cấp sirô lỏng có giá trị hàng hóa lên tới 898 triệu TSh mà chưa thông qua ý kiến của Ủy ban Đấu thầu của cơ quan.

Báo cáo kiểm toán cũng nhấn mạnh trường hợp MSD đã chi 215 triệu TSh cho 3 nhân viên với nội dung "thanh toán phụ cấp, công tác phí cho nhân viên đến Trung Quốc trong 61 ngày để đàm phán về việc nhập khẩu một máy lọc máu". Tuy nhiên, Tổng Kiểm toán cho rằng: "Ba nhân viên này có thể liên hệ với Đại sứ của Tanzania tại Trung Quốc để hỗ trợ việc thực hiện các cuộc đàm phán; việc đi lại và lưu trú tại Trung Quốc trong 61 ngày chỉ để đàm phán 1 thỏa thuận như trên là không phù hợp. Đáng lên án hơn khi Ban Lãnh đạo MSD đã không nắm rõ về sự việc trên".

Chỉ đạo sát sao, chấn chỉnh hoạt động của MSD

Thủ tướng Kassim Majaliwa nhận định rằng, Báo cáo kiểm toán đã vạch rõ những sai phạm của các thành viên trong Ban Lãnh đạo MSD. MSD cần tiến hành rà soát lại nhân sự và hoạt động, đặc biệt cần đánh giá năng lực cán bộ sau khi có những cáo buộc 16 cán bộ trong bộ phận mua sắm công không có đủ chuyên môn, năng lực cần thiết; đồng thời sa thải tất cả những nhân viên yếu kém, không thể đảm nhiệm công việc và thay thế bằng các chuyên gia phù hợp.

Ông Kassim Majaliwa tiếp tục chỉ đạo Tổng Giám đốc MSD Mavere Tukai thực hiện đánh giá tiến độ công việc trong tổ chức và cần có hành động kịp thời khi phát hiện bất kỳ bất thường, sai phạm nào. Trước đó, Tổng Giám đốc MSD Mavere Tukai đã báo cáo về hoạt động của cơ quan, đồng thời nêu ra một số thách thức MSD phải đối mặt, đặc biệt nhấn mạnh những khó khăn trong công tác bảo mật giá cả của vật tư y tế. Ông Mavere Tukai cũng thừa nhận cơ quan đã và đang thiếu nhân sự có chuyên môn, thiếu một hệ thống thích hợp để thực hiện công tác thu thập những thông tin đáng tin cậy về các sản phẩm có chất lượng với giá cả phù hợp cũng như chưa giải quyết được nhiều tồn đọng, sơ suất trong công tác mua sắm công.

Sau khi Báo cáo kiểm toán được công bố, Bộ trưởng Bộ Y tế Tanzania Ummy Mwalimu đã đưa ra cam kết trong việc thực hiện tất cả các khuyến nghị kiểm toán và chỉ thị của Thủ tướng, đặc biệt chú trọng nhiệm vụ đảm bảo các vật phẩm y tế luôn có sẵn tại các cơ sở y tế trên toàn quốc để kịp thời cung cấp cho người dân.■ *(Theo Daily News và tổng hợp)*

NIGERIA:

Honeywell hoạt động kém hiệu quả do chi phí bán hàng tăng cao

Một cuộc kiểm toán độc lập do hãng BakerTilly thực hiện mới được công bố đã chỉ ra rằng, Công ty TNHH Chế biến bột mì Honeywell đã lỗ 983,8 triệu naira Nigeria (NGN), tương đương 2,4 triệu USD, trong năm tài chính 2021-2022, kết thúc vào ngày 31/3/2022.

Honeywell là DN dẫn đầu thị trường Nigeria về lĩnh vực xay xát, chế biến, đóng gói bột mì và các sản phẩm khác làm từ lúa mì. Tuy nhiên, vị trí dẫn đầu này dường như không còn vững chắc khi năm tài chính vừa qua, lợi nhuận của các nhà máy trực thuộc Honeywell đã giảm tới 188%, báo động tình hình hoạt động nói chung của Công ty đang gặp phải nhiều khó khăn, thách thức.

Những khoản lỗ tại các nhà máy của Honeywell được cho là do chi phí bán hàng tăng cao (32,9%) lên 124,86 tỷ NGN trong năm 2021-2022 (năm 2020-2021 chi phí bán hàng là 93,97 tỷ NGN). Chi phí bán hàng tăng mạnh nhất tại 3 nhà máy của Honeywell ở các khu vực Apapa, Ikeja và Sagamu.

Ban Lãnh đạo Honeywell cho biết đã thận trọng tính toán, phân bổ ngân sách để cân đối các chi phí hoạt động trong những năm tài chính gần đây, song tình hình không được cải thiện.

Đánh giá về hoạt động của Công ty trong năm qua, Giám đốc điều hành Honeywell Lanre Jaiyeola cho biết: "Chúng tôi đã hợp tác chặt chẽ trong suốt quá trình làm việc để thực hiện các mục tiêu Công ty đề ra; đặc biệt hướng tới cải thiện quy trình sản xuất và tối ưu hóa các khoản chi phí... Tuy nhiên, vì nhiều lý do khách quan và cả chủ quan, Công ty đang gặp phải những khó khăn lớn. Dù vậy, chúng tôi vẫn cam kết tiếp tục cung cấp các sản phẩm thực phẩm dinh dưỡng chất lượng cao với giá cả phải chăng cho người dân Nigeria".

Sau khi kết quả kiểm toán trên được công bố, ngày 30/5, giá cổ phiếu của Honeywell đã giảm 6,29%. Tuy nhiên, đại diện Công ty cho biết sẽ tiếp tục đảm bảo với các cổ đông về lợi nhuận lâu dài họ nhận được từ Honeywell.

Ban Lãnh đạo Công ty khẳng định sẽ sớm khắc phục tình hình hoạt động bằng cách vạch ra các kế hoạch kinh doanh trong tương lai, tiếp tục đầu tư kinh phí hợp lý vào kế hoạch phát triển các sản phẩm mới thiết thực hơn nhằm nâng cao doanh thu, đồng thời đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, đầu tư vào công nghệ hiện đại nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động của Công ty.■

(Theo This Day)

THANH XUYÊN

KIỂM TOÁN
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
Số 24 (519)
Tổng biên tập: NGUYỄN LƯƠNG THUYẾT
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6276 7891, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 6282 2201
Phòng Báo điện tử, Phòng Thư ký tòa soạn, Phòng Phóng viên, Phòng Chuyên đề: 6282 2176; **Fax:** (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 1251 0000 103218
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1
Giá: 5.800đ

PVEP
2007 • 2022

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 97 NĂM
NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM
(21/6/1925 – 21/6/2022)

PETROVIETNAM
PVEP

TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ

Địa chỉ: Tầng 26, Tòa nhà Charm Vit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam. | Email: pvep.hn@pvep.com.vn | Website: www.pvep.com.vn

DẦU GỘI CAO CẤP
RICARDO
DẦU GỘI CAO CẤP
RICARDO
Tinh dầu thiên nhiên
D-Panthenol
Perfume
Challenging
DẦU GỘI CAO CẤP
RICARDO
Tinh dầu thiên nhiên
D-Panthenol
Perfume
Bravery
KHÍ CHẤT PHÁI MẠNH
SHAMPOO for MEN

Bệnh viện Phụ sản Trung ương

Phát huy hiệu quả của phương thức thanh toán viện phí không dùng tiền mặt

Là bệnh viện đầu ngành của cả nước về chuyên ngành sản khoa với đội ngũ giáo sư, bác sĩ "có tiếng", được đào tạo bài bản, kỹ năng thực hành y khoa tốt, Bệnh viện Phụ sản Trung ương luôn là bệnh viện tuyến cuối của chuyên ngành sản phụ khoa, là địa chỉ tin cậy cho người bệnh trong chẩn đoán, điều trị các bệnh lý về sản phụ khoa.

Thực hiện chủ trương của Chính phủ và Bộ Y tế về thanh toán không dùng tiền mặt, những năm gần đây, Bệnh viện Phụ sản Trung ương đã đẩy mạnh phương thức thanh toán viện phí không dùng tiền mặt, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho người bệnh. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp, phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đã phát huy hiệu quả góp phần ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

Theo đại diện Bệnh viện Phụ sản Trung ương, trong giai đoạn dịch bệnh bùng phát mạnh, mọi hoạt động khám, chữa bệnh của bệnh viện vẫn được duy trì bình thường. Để làm được điều đó, cùng với việc thực hiện nghiêm các quy định của Bộ Y tế về phòng, chống dịch Covid-19 tại cơ sở y tế, Bệnh viện cũng chủ động sắp xếp, đổi mới quy trình đón tiếp người bệnh. Theo đó, người bệnh khi đến khám, chữa bệnh tại Bệnh viện cần liên hệ qua điện thoại để đặt lịch khám. Khi thanh toán chi phí khám, chữa bệnh, thay vì xếp hàng chờ đợi thanh toán bằng tiền mặt, phải tiếp xúc gần với nhiều người, chỉ cần một chiếc thẻ hoặc vài thao tác trên điện thoại di động, người bệnh có thể thanh toán toàn bộ chi phí khám, chữa bệnh.

Từ những kết quả khả quan trong thanh toán điện tử không dùng tiền mặt, thời gian tới, Bệnh viện Phụ sản Trung ương sẽ tiếp tục hoàn thiện hệ thống thanh toán; đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn, giải thích cho người bệnh về lợi ích của việc thanh toán điện tử không dùng tiền mặt, giúp người dân hiểu và chủ động tiếp cận, sử dụng phương thức này một cách rộng rãi.■

Việc bổ sung, đa dạng hóa phương thức thanh toán viện phí điện tử đã tạo điều kiện cho người bệnh trong việc chủ động lựa chọn phương thức thanh toán phù hợp, thuận tiện nhất khi đến khám, chữa bệnh tại bệnh viện. Về phía bệnh viện, việc thanh toán điện tử giúp giảm thiểu rủi ro giao dịch tiền mặt, giảm chi phí quản lý, kiểm đếm, in ấn đơn/phiếu, từ đó tiết kiệm chi phí, nhân lực, giúp nâng cao hiệu quả quản trị bệnh viện; rút ngắn quy trình khám, chữa bệnh.

Khi đi khám, chữa bệnh, người bệnh cũng không phải mang theo tiền mặt, giúp giảm nhẹ áp lực mất mát tiền khi đi lại tàu xe trên đường và trong quá trình nằm điều trị; người bệnh có thể tự thanh toán khi xuất viện mà không cần phải có người nhà đi cùng để làm các thủ tục thanh toán... Với những tiện ích như vậy, trong giai đoạn dịch Covid-19, số bệnh nhân lựa chọn phương thức thanh toán không dùng tiền mặt tăng lên rõ rệt.

NĂM 2021: VIETLOTT TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG, ĐÓNG GÓP NGÂN SÁCH HƠN 1.300 TỶ ĐỒNG

Năm 2021, Vietlott đạt doanh thu hơn 5.140 tỷ đồng, trả thưởng hơn 2.800 tỷ đồng đến người chơi, đóng góp hơn 1.300 tỷ đồng vào ngân sách các địa phương. Với sự tăng trưởng bền vững qua các năm, Vietlott đã luôn thuộc Top 1.000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nhiều nhất Việt Nam để đóng góp cho ngân sách nhà nước.

Sau gần 6 năm thực hiện kinh doanh theo đúng Đề án hiện đại hóa ngành xổ số nước nhà đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Vietlott đã từng bước phát triển và có những đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của đất nước. Điều này được thể hiện qua sự tăng trưởng bền vững qua các năm.

Tăng trưởng bền vững để đóng góp tích cực cho xã hội

Năm 2021, Vietlott đạt doanh thu hơn 5.140 tỷ đồng, tăng 4% so với năm 2020. Sự tăng trưởng này đến từ việc bổ sung thêm sản phẩm mới (xổ số tự chọn Max 3D Pro), ứng dụng công nghệ hiện đại để đa dạng hóa kênh phân phối. Trong năm qua, Vietlott kinh doanh các sản phẩm xổ số tự chọn (Mega 6/45, Power 6/55, Max 3D/3D+, Max 3D Pro, Keno) trên 02 kênh phân phối qua thiết bị đầu cuối và SMS, với các điểm bán hàng tại 62/63 tỉnh, thành phố và thuê bao MobiFone, Viettel, Vinaphone trên toàn quốc. Việc đa dạng trong kênh phân phối đã bổ trợ lẫn nhau, mang đến tăng trưởng doanh thu cho cả 2 kênh.

Với 55% doanh thu dành cho trả thưởng, Vietlott đã trả thưởng 2.807 tỷ đồng đến hơn 20,2 triệu vé trúng thưởng trong năm 2021. Đối với các sản phẩm xổ số tự chọn số ma trận (Mega 6/45, Power 6/55), Vietlott ghi nhận có hơn 4 triệu vé trúng thưởng, trong đó có 68 vé trúng Jackpot. Đối với các sản phẩm xổ số tự chọn số dãy số (Max 3D/3D+, Max 3D Pro), tổng số 542 nghìn vé trúng thưởng. Sản phẩm xổ số quay số nhanh Keno với tính chất quay số mở thưởng liên tục từ 06h00 đến chậm nhất 21h55 mỗi ngày, 10 phút/kỳ quay số mở thưởng nên ghi nhận đến hơn 15 triệu vé trúng thưởng.

Việc tăng trưởng trong doanh thu của Vietlott giúp đóng góp cho ngân sách nhà nước tốt hơn. Vietlott luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước để đầu tư cho y tế, giáo dục, chống biến đổi khí hậu và xây dựng nông thôn mới. Nguồn đóng góp ngân sách bao gồm các khoản: thuế giá trị gia tăng (thuế suất 10%), thuế tiêu thụ đặc biệt (thuế suất 15%), thuế thu nhập cá nhân từ người trúng thưởng (thuế suất 10% phần giá trị nhận thưởng vượt 10 triệu đồng), thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế suất 20%) và lợi nhuận còn lại (bao gồm cả phần thu nhập từ hoạt động tài chính và thu nhập khác). Trong năm 2021, Vietlott đã đóng góp hơn 1.344 tỷ đồng vào ngân sách các địa phương theo tỷ lệ doanh thu thực tế phát sinh trên địa bàn.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Vietlott xác định các hoạt động xã hội là nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình phát triển. Với hệ thống kinh doanh gần 5.000 điểm bán hàng, Vietlott đã góp phần tạo ra 10.000 việc làm trên khắp cả nước. Trong năm 2021, Vietlott cùng người trúng thưởng đã triển khai nhiều chương trình an sinh xã hội hướng đến đối tượng trẻ em, người có hoàn cảnh khó khăn trong xã hội với mức đóng góp khoảng hơn 10 tỷ đồng.

Kênh phân phối qua thiết bị đầu cuối tại các điểm bán hàng

Kênh phân phối qua SMS

Phát triển theo các chuẩn mực thế giới

Là đơn vị tiên phong trong việc áp dụng các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động kinh doanh, Vietlott luôn có các hoạt động tích cực với vai trò thành viên chính thức của Hiệp hội xổ số thế giới (WLA) và Hiệp hội xổ số Châu Á – Thái Bình Dương (APLA). Trong năm 2021, Vietlott đã đạt được chứng nhận hệ thống kỹ thuật đạt tiêu chuẩn an ninh an toàn bảo mật và đạt cấp độ 3/4 chương trình Chơi có trách nhiệm của WLA.

Tiếp nối đà tăng trưởng, Vietlott định hướng phát triển bền vững, tiếp tục duy trì và áp dụng các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động kinh doanh.

Cụ thể, về kênh phân phối, Vietlott mở rộng hệ thống điểm bán hàng trên 63/63 tỉnh, thành phố. Tiếp tục phối hợp với các nhà mạng để đem đến sản phẩm mới trên kênh điện thoại. Vietlott cũng sẽ nghiên cứu và đề xuất các cơ quan có chức năng để ra mắt kênh phân phối qua Internet trong thời gian tới để đáp ứng nhu cầu của người chơi và nghiên cứu mở rộng kinh doanh trong lĩnh vực trò chơi có thưởng theo quy định của pháp luật.

Đối với các sản phẩm xổ số tự chọn, Vietlott nghiên cứu và đưa ra các sản phẩm mới lạ, hấp dẫn, mang tính giải trí cao để phục vụ tốt hơn cho người chơi.

Đối với các hoạt động an sinh xã hội, Vietlott xác định đây là nhiệm vụ quan trọng trong quá trình kinh doanh; tiếp tục phối hợp tích cực với các cơ quan đoàn thể, chính quyền địa phương để triển khai các hoạt động an sinh xã hội một cách lâu dài và bài bản hơn trong tương lai.■

Một trong những ngôi trường của Vietlott và người trúng thưởng chung tay xây dựng

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

CÔNG TY THAN MẠO KHÊ - TKV

AN TOÀN

PHÁT TRIỂN

HIỆU QUẢ

CÔNG TY THAN MẠO KHÊ -TKV
Khu Dân Chủ, Phường Mạo Khê,
Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh

PETROVIETNAM
PV GAS

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM

FUELLING VALUES TO LIFE

Chào mừng

NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM (21/6/1925 - 21/6/2022)

Tòa nhà PV GAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3781 6777 | Fax: (84-28) 3781 5666 | Email: pvgas@pvgas.com.vn | Website: http://www.pvgas.com.vn